

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

HỘI THI

TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HOÁ-LỊCH SỬ ĐỒNG NAI
NĂM 2015

Chủ đề: Tìm hiểu lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai



Đồng Nai, năm 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

BÀI DỰ THI

TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HOÁ-LỊCH SỬ ĐỒNG NAI
NĂM 2015

Họ và tên: Đinh Thành Nam

Ngày sinh: 29-10-1984

Giới tính: Nam

Dân tộc: Mường

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

Chức vụ: Chuyên viên tổng hợp

**Cơ quan công tác: Văn phòng Huyện ủy Tân Phú,
tỉnh Đồng Nai**

Điện thoại: 01662301789; 0613.856235

Fax: 0613.856436

E-mail: huyenuytanphu125@yahoo.com.vn

Đồng Nai, năm 2015

LỜI MỞ ĐẦU

Tuy không sinh ra và lớn lên trên quê hương “Miền Đông gian lao mà anh dũng”, nhưng tôi lại may mắn được sống, công tác và lao động trên vùng đất Đồng Nai, một trong những tỉnh trọng điểm về phát triển kinh tế của phía Nam và của cả nước.

Nhạc sỹ Trần Long Ẩn viết: “Trong đấu tranh người Miền Đông anh dũng, trong lao động người lại cũng anh hùng”, chỉ một khúc ca đó thôi đã đưa ta tới một thời kỳ lịch sử kháng chiến hào hùng của quân và dân miền Đông nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng, cũng như trong sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội ngày nay. Cùng với dòng chảy của văn hoá, lịch sử dân tộc, đất và người miền Đông còn tạo nên giá trị văn hoá, lịch sử đặc sắc riêng, đó chính là nền tảng tinh thần quan trọng để nơi đây sẽ có những sáng tạo, năng động và bước đột phá trên nhiều lĩnh vực.

Từ năm 2011 trở lại đây, Ban Tổ chức Hội thi tìm hiểu văn hoá, lịch sử tỉnh Đồng Nai đều phát động cuộc thi viết hàng năm để tuyên truyền, giáo dục cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ hơn về lịch sử hình thành và phát triển tỉnh Đồng Nai, từ đó góp phần nâng cao nhận thức trong việc giữ gìn và phát huy những giá trị văn hoá, lịch sử truyền thống trên địa bàn tỉnh. Hội thi năm nay với chủ đề: Tìm hiểu lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, đây là một trong những hoạt động thiết thực để chào mừng sự thành công của đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, cổ vũ cho những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Đồng Nai đã đạt được trong thời gian qua, tiếp tục ra sức thi đua để phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ X Đảng bộ tỉnh đề ra.

Với tinh thần trách nhiệm của một cán bộ, đảng viên đang công tác tại cơ quan đảng, tôi cũng đã cố gắng tham gia hội thi với tinh thần học tập, trên cơ sở những hiểu biết của bản thân và quá trình tự nghiên cứu, tổng hợp. Thời gian không nhiều, vừa tham gia học tập lý luận chính trị, vừa phải thực hiện những nhiệm vụ cơ quan giao và công việc gia đình bận rộn nên đầu tư về nội dung và hình thức cho bài dự thi cũng chưa được công phu, sâu sắc, nhưng đó cũng là sự nỗ lực cố gắng lớn của bản thân để mong muốn đóng góp một phần nhỏ vào sự thành công của hội thi.

PHẦN I

KHÁI LƯỢC VỀ TỈNH ĐỒNG NAI



I. Điều kiện tự nhiên

1. Vị trí địa lý

Tỉnh Đồng Nai nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, thuộc Đông Nam Bộ, có diện tích tự nhiên là 5.862,37 km² (bằng 1,76% diện tích tự nhiên cả nước và 25,5% diện tích tự nhiên vùng Đông Nam Bộ). Phía Bắc giáp tỉnh Lâm Đồng và Bình Dương; phía Đông giáp tỉnh Bình Thuận; phía Nam giáp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và thành phố Hồ Chí Minh.

Về ranh giới hành chính, Đồng Nai giáp các tỉnh Lâm Đồng, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Bà Rịa-Vũng Tàu và thành phố Hồ Chí Minh. Đồng Nai có hệ thống giao thông thủy bộ, đường sắt nối liền với các địa phương khác trong cả nước, có sân bay quân sự Biên Hoà, là địa bàn trọng yếu về kinh tế, chính trị và an ninh quốc phòng, có vị trí quan trọng trong sự phát triển của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, gắn kết vùng Đông Nam Bộ với Tây Nguyên.

Ngày 21/8/2003, Chính phủ ban hành Nghị định số 97/2003/NĐ - CP về việc thành lập thị xã Long Khánh và các phường, xã trực thuộc thị xã Long Khánh, thành lập các huyện Cẩm Mỹ, Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Như vậy, hiện nay tỉnh Đồng Nai có tất cả là 11 đơn vị hành chính gồm thành phố Biên Hoà là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá của tỉnh, thị xã Long Khánh và 9 huyện: Long Thành, Nhơn Trạch, Thống Nhất, Vĩnh Cửu, Xuân Lộc, Định Quán, Tân Phú, Cẩm Mỹ, Trảng Bom.

2. Đặc điểm địa hình

Đồng Nai có địa hình trung du chuyển từ cao nguyên Nam Trung Bộ đến đồng bằng Nam Bộ. Nhìn chung địa hình tương đối bằng phẳng, có 82% đất có độ dốc <80, 10% đất có độ dốc <150, 8% đất có độ dốc >150. Trong đó đất phù sa, đất gley và đất cát có địa hình bằng phẳng, nhiều nơi trũng thấp ngập nước quanh năm; đất đen, nâu, xám, hầu hết có độ dốc <80, đất đỏ có độ dốc hầu hết <150, riêng đất tầng mỏng và đất đá bọt có độ dốc cao.

3. Khí hậu

Đồng Nai nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa. Nhiệt độ trung bình năm 25-27°C, nhiệt độ cao nhất khoảng 20,5°C, số giờ nắng trong năm 2.500-2.700 giờ, độ ẩm trung bình 80-82%. Trong năm có 2 mùa rõ rệt: mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11, lượng mưa tương đối lớn, trung bình năm 1.700-1.800 mm. Mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau, thời tiết nắng, nóng, độ ẩm thấp, có khi xuống dưới 70%.

II. Tài nguyên thiên nhiên

1. Tài nguyên đất

Tổng diện tích đất tự nhiên của tỉnh là 586.237 ha được chia thành 10 nhóm đất chính, trong đó: đất xám là loại đất có diện tích lớn nhất, chiếm

40,05% diện tích tự nhiên toàn tỉnh, thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp và nhất là cho xây dựng; đất đen chiếm 22,44% thích hợp trồng các loại cây hàng năm; đất đỏ chiếm 19,27% rất thích hợp trồng các loại cây công nghiệp dài ngày có giá trị kinh tế cao. Ngoài ra, các nhóm đất khác như đất phù sa ven sông Đồng Nai, đất gley (9,32%), chủ yếu dùng cho trồng lúa, rau, màu và các loại đất khác như đất nâu (1,94%), đất tầng mỏng (0,54%), đất cát (0,1%), đất có tầng loang lổ chỉ chiếm 0,02%, còn lại là đất đá bọt.

Diện tích đất có chất lượng (độ phì, tầng dày) từ trung bình đến cao chiếm 44%. Đất có tầng mỏng dưới 50 cm, chất lượng kém chiếm 40% tổng quỹ đất. Nhìn chung, đất đai Đồng Nai không chỉ thích hợp cho sản xuất nông nghiệp mà còn thuận lợi cho xây dựng các công trình xây dựng.

Trong tổng diện tích tự nhiên, diện tích đất nông nghiệp chiếm 49,1%, diện tích đất lâm nghiệp chiếm 30,4%, diện tích đất chuyên dùng chiếm 13%, diện tích đất khu dân cư chiếm 2,1%, diện tích đất chưa sử dụng chiếm 5,4%. Khả năng phát triển các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao: cao su 45.000 ha, cà phê 25.000-27.000 ha, điều 30.000-35.000 ha, ngô 60.000-65.000 ha, sắn 13.000 ha, mía 14.000 ha, đậu nành 9.000-10.000 ha.

2. Tài nguyên rừng

Rừng Đồng Nai có đặc trưng cơ bản của rừng nhiệt đới, có tài nguyên động, thực vật phong phú đa dạng, tiêu biểu là rừng Quốc gia Cát Tiên. Năm 1976, tỷ lệ che phủ rừng còn 47,8% diện tích tự nhiên, năm 1981 còn 21,5%. Đến nay độ che phủ của rừng đã tăng lên đạt 26% tổng diện tích tự nhiên. Khu bảo tồn thiên nhiên rừng Cát Tiên có nhiều loại động vật quý hiếm. Tổng diện tích đất lâm nghiệp hiện có 178.643 ha, trong đó rừng tự nhiên 110.678 ha, rừng trồng 39.596 ha.

3. Tài nguyên khoáng sản

Tài nguyên khoáng sản khá phong phú về chủng loại như: kim loại quý (vàng), kim loại màu (bôxít), đá quý, nguyên liệu gốm sứ (cao lanh, sét bột màu), vật liệu xây dựng, phụ gia xi măng, than bùn, nước khoáng và nước nóng... Đến nay, đã phát hiện hơn 200 mỏ và điểm khoáng sản, trong đó đáng chú ý là các khoáng sản phục vụ cho xây dựng như: đá xây dựng tập trung chủ yếu ở thành phố Biên Hòa và các huyện Thống Nhất, Xuân Lộc, Long Thành với tổng trữ lượng lớn (dự báo trên 300 triệu m³). Cát xây dựng chủ yếu trong trầm tích của sông Đồng Nai và một số sông khác với trữ lượng lớn dự báo trên 38 triệu m³. Nguồn sét gạch ngói khá phong phú, phân bố ở hầu hết các địa phương trong tỉnh, tổng trữ lượng trên 85 triệu m³; 23 điểm tích mỏ phụ gia xi măng (puzolan), có tổng trữ lượng trên 400 triệu tấn; 12 điểm mỏ laterit, dự báo trữ lượng trên 23 triệu tấn.

III. Tiềm năng kinh tế

1. Tiềm năng du lịch

Đồng Nai là vùng đất có nền văn minh cổ xưa với nhiều di tích văn hoá, lịch sử giá trị. Nhiều tuyến điểm du lịch đã và đang được hình thành như tuyến du lịch sông Đồng Nai - cù lao Phố - Bửu Long, tuyến du lịch Sông Mây - Trị An, tuyến du lịch thác Mai - suối Mơ, rừng nguyên sinh Cát Tiên, tuyến du lịch Long Thành-cù lao Ông Cò... Du lịch Đồng Nai chủ yếu hướng về tiềm năng văn hoá, lịch sử, sinh thái, dã ngoại.



Khu Bàu Sáu (Vườn Quốc gia Cát Tiên)

2. Những lĩnh vực kinh tế lợi thế

Sau 10 năm, quy mô kinh tế của tỉnh (năm 2000) đã tăng gấp 3 lần (năm 1990), tích lũy được hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật đáng kể, tạo điều kiện thuận lợi tiếp tục phát triển ở giai đoạn tới. Tỉnh đã tạo ra sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, trong đó công nghiệp và dịch vụ chiếm tỉ trọng lớn, đó là điều kiện cần thiết để thực hiện việc đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Sự tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp từ 20% năm 1990 lên 52% năm 2000 thể hiện năng lực sản xuất công nghiệp của tỉnh đã được mở rộng lên nhiều lần cả về quy mô và ngành, nghề. Đi kèm với năng lực đó là đội ngũ công nhân, lãnh đạo quản lý được trưởng thành cả về số lượng và chất lượng. Đây là một lợi thế lớn, cùng với việc tiếp tục thu hút đầu tư trong và ngoài nước, tỉnh có thể dựa vào những năng lực sản xuất hiện có để thực hiện những mục tiêu chiến lược trong giai đoạn tới.

Tài nguyên đất và nước của Đồng Nai không chỉ thuận lợi cho phát triển công nghiệp, đặc biệt với quy mô lớn mà còn có thể phát triển nhiều vùng

chuyên canh nông sản đặc thù, giá trị kinh tế cao, cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu.

IV. Công tác xây dựng Đảng bộ tỉnh

Đến ngày 20/7/2015, Đảng bộ tỉnh có 17 đảng bộ trực thuộc (Gồm: 11 Đảng bộ huyện, thị, thành phố và 06 Đảng bộ khác); có 700 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 307 chi bộ cơ sở và 393 đảng bộ cơ sở (với 3.700 chi bộ trực thuộc). Tổng số đảng viên toàn Đảng bộ tỉnh là 65.675 đồng chí, trong đó đảng viên dự bị là 5.041 đồng chí.

PHẦN II

CÂU HỎI HỘI THI VÀ ĐÁP ÁN TRẢ LỜI



Câu 1:

Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua bao nhiêu kỳ Đại hội? Hãy nêu mục tiêu tổng quát qua các kỳ Đại hội?

I/- KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI:

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề ra chế độ quản lý hành chính theo bốn cấp: Trung ương, tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, huyện và xã. Để bảo đảm thống nhất sự lãnh đạo sát với tình hình thực tế ở miền Nam, các Bộ, Ủy ban, Tổng cục, các Ban ở Trung ương phải nắm chắc tình hình của ngành mình, thực hiện chức năng chỉ đạo thực hiện về quản lý ngành, báo cáo và xin chỉ thị một cách nghiêm túc đối với Trung ương Đảng và Chính phủ. Giải thể Trung ương Cục miền Nam, giải thể các Khu uỷ ở cả hai miền, đồng thời, thành lập Ban Đại diện Trung ương Đảng và Chính phủ ở miền Nam, một hình thức tổ chức làm việc để thực hiện sự chỉ đạo tại chỗ của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chính phủ. Hợp nhất các tỉnh thành những đơn vị hành chính-kinh tế với quy mô cần thiết.

Thực hiện Nghị quyết 24 của Trung ương Đảng, ngày 20-9-1975, Trung ương Cục miền Nam đã ra Nghị quyết 16/TƯC nhằm quán triệt tình hình, nhiệm vụ mới ở miền Nam và sớm đi đến thống nhất quản lý Nhà nước.

Đầu tháng 1-1976, Trung ương ra quyết định thành lập tỉnh Đồng Nai trên cơ sở sáp nhập ba tỉnh: Biên Hoà, Bà Rịa-Long Khánh, Tân Phú. Tỉnh Đồng Nai có diện tích 8.360 km², giáp các tỉnh Sông Bé, Thuận Hải, Lâm Đồng và Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng Nai bao gồm thành phố Biên Hoà là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh và các huyện: Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Long Thành, Long Đất, Châu Thành, Xuân Lộc, Tân Phú, Duyên Hải, thị xã Vũng Tàu. Dân số toàn tỉnh là 1.223.683 người gồm 19 dân tộc (theo số liệu năm 1976), trong đó dân tộc Kinh chiếm 92,8%. Ngày 30-4-1976, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Đồng Nai ra Nghị quyết 06 thành lập huyện Xuyên Mộc tách ra từ huyện Long Đất. Ngày 29-12-1976, tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khoá VI đã quyết định cắt huyện Duyên Hải nhập về Thành phố Hồ Chí Minh (nay gọi là huyện Cần Giờ).

Ngày 06-01-1976, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra quyết định chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ tỉnh Đồng Nai gồm có 39 uỷ viên chính thức và 5 uỷ viên dự khuyết. Ban Thường vụ gồm có 11 đồng chí. Đồng chí Lê Quang Chử được chỉ định là Bí thư Tỉnh uỷ, các đồng chí Phạm Văn Hy, Nguyễn Văn Lá (Sáu Trung) là Phó Bí thư Tỉnh uỷ.

Các Ban trực thuộc Tỉnh uỷ được thành lập gồm Ban Tổ chức, Ban Tuyên huấn, Ban Kiểm tra, Ban Nội chính, Ban Kinh tế, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng, Báo Đồng Nai, Đài phát thanh Đồng Nai.

Các Ban tham mưu cho Uỷ ban nhân dân tỉnh thống nhất gọi là Ty, gồm có các Ty: Giáo dục, Văn hoá Thông tin, Công nghiệp, Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản, Thương nghiệp, Thủy lợi, Thương binh Lao động, Y tế, Giao thông Vận tải, Lương thực, Tài chính. Các đơn vị ngang Ty có Uỷ ban Kế hoạch, Uỷ ban Vật giá, Ban Cải tạo Công Thương nghiệp...

Đảng bộ Đồng Nai gồm 10 Đảng bộ huyện, thị, thành phố Biên Hoà và các Đảng bộ trực thuộc gồm: Đảng bộ Liên cơ Dân - Chính - Đảng, Đảng bộ Khu Công nghiệp Biên Hoà, Đảng bộ Công ty Cao su, Đảng bộ Công an, Đảng bộ Quân sự, Đảng bộ Trường Bổ túc văn hoá, Đảng bộ Trường Kỹ thuật Tân Mai, Đảng bộ Trường Du lịch (Vũng Tàu). Toàn Đảng bộ có 231 chi, Đảng bộ cơ sở với 1.482 đảng viên, chiếm tỷ lệ 0,01% tổng dân số.

Các tổ chức thuộc khối vận, các đoàn thể cách mạng được chỉ định thành lập gồm: Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh (đồng chí Nguyễn Thành Long làm Chủ tịch), Công đoàn (đồng chí Nguyễn Thị Minh làm Chủ tịch), Hội Phụ nữ (đồng chí Nguyễn Thị Bạch Tuyết làm Chủ tịch), Đoàn Thanh niên (đồng chí Nguyễn Việt Nhân làm Bí thư), Hội Nông dân tập thể (đồng chí Nguyễn Văn Nghiệp làm Thư ký).

Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh, các đoàn thể cách mạng của tỉnh Đồng Nai được thành lập, tạo thành một hệ thống chuyên chính cách mạng hoàn chỉnh. Tỉnh Đồng Nai trong kháng chiến chống Mỹ, nhiều lần tách, nhập theo yêu cầu của kháng chiến nhưng vẫn là một chiến trường. Hầu hết cán bộ, đảng viên, trước đây đã cùng nhau chiến đấu, hiểu biết lẫn nhau, nay cùng sinh hoạt trong một Đảng bộ, cùng đoàn kết gắn bó, đó là điều kiện thuận lợi để tạo nên sức mạnh tổng hợp trong lãnh đạo nhiệm vụ mới của cách mạng: xây dựng và phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội ở địa phương.

Để cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội giành thắng lợi và thực sự là cuộc vận động có ý nghĩa chính trị rộng lớn, ngày 3-1-1976, Bộ Chính trị ra Chỉ thị về việc lãnh đạo Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước. Chỉ thị khẳng định ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc Tổng tuyển cử: “Đây là một cuộc biểu dương lực lượng đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc, là cuộc biểu dương lực lượng chính trị quan trọng của toàn dân dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, nhằm xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, thống nhất và xã hội chủ nghĩa”. Vì vậy, phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội trong quần chúng nhân dân. Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ Đảng, toàn thể đảng viên phải coi việc chuẩn bị bầu cử Quốc hội và lãnh đạo cuộc bầu cử trong cả nước là một nhiệm vụ hàng đầu cho đến hết tháng 4-1976. Thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị, từ tháng 2-1976, công tác tuyên truyền vận động nhân dân được triển khai trong cả nước.

Đảng bộ Đồng Nai sau khi thành lập đã triển khai ngay kế hoạch chỉ đạo chuẩn bị bầu cử Quốc hội thống nhất. Tỉnh uỷ đã huy động 200 cán bộ tham dự các lớp tập huấn từ 2 đến 5 ngày về công tác thông tin, tuyên truyền cho ngày bầu cử Quốc hội thống nhất. Đồng thời, Tỉnh uỷ chỉ đạo các huyện, thị, thành phố Biên Hoà triển khai công tác điều tra dân số, lập các biểu mẫu, chuẩn bị danh sách và thẻ cử tri cho ngày hội bầu cử, triển khai công tác an ninh chặt chẽ đảm bảo cuộc bầu cử thành công. Mặt trận Tổ quốc các cấp đã tổ chức hiệp thương dân chủ giới thiệu các đại biểu ưu tú vào danh sách ứng cử Quốc hội ở đơn vị tỉnh. Theo số liệu điều tra dân số, đến ngày 31-3-1976, toàn tỉnh Đồng Nai có 1.223.683 dân, trong đó có 41.788 người là đồng bào dân tộc thiểu số. Tính đến trước ngày bầu cử, qua hệ thống thông tin đại chúng (báo, đài) và tuyên truyền trực tiếp ở cơ sở, toàn tỉnh Đồng Nai có 1.200.000 lượt quần chúng và 600.000 cử tri được học tập về ý nghĩa, mục đích và luật bầu cử. Trong đó, có 80.000 người là công chức, binh lính Sài Gòn được trả quyền công dân tham gia cuộc bầu cử.

Sáng ngày 25-4-1976, trên toàn tỉnh Đồng Nai, từ thành thị đến nông thôn rực rỡ cờ đỏ sao vàng chào đón sự kiện chính trị trọng đại. Đúng 30 năm kể từ ngày bầu cử Quốc hội đầu tiên (6-1-1946), nhân dân Đồng Nai lại được cầm lá phiếu tự do bầu những đại biểu có đức, có tài của tỉnh vào Quốc hội thống nhất đầu tiên của đất nước độc lập. Cuộc bầu cử diễn ra trong không khí phấn khởi, đảm bảo an ninh. Tính đến 19 giờ cùng ngày 25-4-1976, toàn tỉnh Đồng Nai có 97% cử tri đi bầu cử, trong đó cử tri ở vùng đồng bào có đạo Công giáo chiếm trên 90%. 13 đại biểu của tỉnh Đồng Nai đã trúng cử vào Quốc hội nước Việt Nam thống nhất và chủ nghĩa xã hội.

Thắng lợi của cuộc bầu cử Quốc hội thống nhất ở Đồng Nai thể hiện tinh thần, ý chí và nguyện vọng của toàn Đảng bộ và nhân dân Đồng Nai về một nước Việt Nam độc lập, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội, con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã chọn lựa từ năm 1930.

Từ ngày 24-6 đến ngày 2-7-1976, Quốc hội nước Việt Nam thống nhất đã họp kỳ thứ nhất tại Hà Nội. Quốc hội tuyên bố nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới là: “Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội, miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, miền Nam phải đồng thời cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội”. Quốc hội quyết định lấy tên nước là Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Ngày 20-1-1976, Bộ Chính trị ra Chỉ thị về một số chủ trương về công tác cấp bách ở miền Nam. Chỉ thị nêu rõ: công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế phi xã hội chủ nghĩa phải được tiến hành từng bước vững chắc. Trước mắt, để giải quyết những khó khăn trong kinh tế, mau chóng ổn định đời sống nhân dân, thì vấn đề cơ bản là phải đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư

nghiệp; ra sức khôi phục và phát triển kinh tế; tập trung sức làm thật tốt công tác lương thực; thống nhất quản lý thu chi tài chính, tiến hành tốt việc kiểm kê tài sản trong khu vực kinh tế quốc doanh và cơ quan Nhà nước.

Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, trong năm 1976, trên mặt trận nông nghiệp, các tổ chức đoàn thể quần chúng và nhân dân Đồng Nai tham gia gần 2 triệu ngày công làm thủy lợi, đào đắp 175 km kênh mương, sửa chữa và làm mới 18 công trình lớn nhỏ, tưới cho 18.000 hecta. Diện tích vụ Đông – Xuân và Hè-Thu mở rộng hơn 12.000 hecta. Khai hoang và đưa vào sản xuất 25.000 hecta. Diện tích gieo trồng, năng suất và tổng sản lượng lương thực đều tăng. So với năm 1975, năm 1976, diện tích sản xuất tăng 46.000 hecta (tăng 69%), sản lượng lương thực tăng 83.000 tấn (tăng 66%). Bình quân lương thực đầu người được 125kg/năm, tăng 33 kg so với năm 1975. Diện tích sản xuất cây công nghiệp ngắn ngày như đậu phộng, đậu nành đạt 21.861 hecta (bằng 145,6% năm 1975).

Kết hợp với đẩy mạnh sản xuất, việc phân bố lại lao động đã được tiến hành từng bước. Năm 1976, toàn tỉnh đã đưa 3,3 vạn người ở các thành phố, thị xã, các vùng có mật độ dân đông và đón nhận 5,2 vạn người ở Thành phố Hồ Chí Minh đi xây dựng vùng kinh tế mới và giúp đỡ cho hàng vạn người trở về quê cũ làm ăn.

Để xoá bỏ triệt để tàn dư của chế độ thực dân, phong kiến về ruộng đất, quốc hữu hoá đồn điền của tư bản nước ngoài, tịch thu đồn điền, ruộng đất của tư sản mại bản và các địa chủ phản quốc, địa chủ chạy ra nước ngoài, trung thu đồn điền của địa chủ đã bỏ kinh doanh trong nhiều năm, vận động địa chủ thường hiến ruộng, trung mua ruộng của giáo hội, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Đồng Nai đã triển khai thực hiện chính sách về ruộng đất. Trong năm 1976, ta đã chia gần 25.000 hecta cho nông dân không có ruộng hoặc thiếu ruộng, vận động nông dân vào làm ăn trong các tổ vắn công, đội công và các hình thức tương trợ hợp tác khác. Đã thành lập được 710 tổ vắn công với trên 1,2 vạn tổ viên.

Cùng với việc tập trung sản xuất lương thực, việc khôi phục và phát triển cây cao su được chú ý. Sau giải phóng 6 tháng thì ngành sản xuất cao su đã căn bản khôi phục sản xuất, giải quyết việc làm cho hơn 10.000 công nhân viên chức. Ngày 2-6-1976, Công ty quốc doanh Cao su Đồng Nai ra đời tiếp thu, quản lý những đồn điền cao su từ Công ty quốc doanh Cao su miền Đông. Công ty có diện tích 31.934 hecta với trên 6.000 công nhân. Năm 1976, diện tích khai thác cao su tăng gần 19.000 hecta, tăng 9% so với năm 1975. Diện tích trồng mới được 2.096 hecta, tổng sản lượng vượt kế hoạch 3,5%. Giá trị tổng sản lượng năm 1976 bằng 174% so với năm 1975.

Nền sản xuất công nghiệp (bao gồm công nghiệp trung ương và công nghiệp địa phương) đều được khôi phục và phát triển. Trước giải phóng, Khu Kỹ nghệ Biên Hoà chỉ có 46 xí nghiệp hoạt động. Đầu năm 1976, sau khi bàn giao Khu Kỹ nghệ Biên Hoà cho Trung ương, Đồng Nai được phân cấp quản

lý 46 xí nghiệp sản xuất công nghiệp. Thiết bị của các nhà máy hầu hết đều lạc hậu, sản xuất phụ thuộc vào nguyên vật liệu nhập từ nước ngoài. Ngành cơ khí chỉ làm được nhiệm vụ sửa chữa nhỏ, năng lực yếu, chỉ có một cơ sở công nghiệp đúng nghĩa duy nhất là Nhà máy Gõ Tân Mai. Các cơ sở tiểu thủ công nghiệp hầu hết tập trung ở khu vực các thị trấn, thị xã, chưa gắn được với sản xuất nông nghiệp và các vùng nguyên liệu. Vì vậy, đối với ngành công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, hàng loạt vấn đề đặt ra cần phải giải quyết để phát triển: sắp xếp cơ cấu ngành để phát huy hiệu quả và năng lực sản xuất, cung ứng vật tư nguyên liệu cho sản xuất, đào tạo lao động mới, xây dựng cơ sở mới để phát triển kinh tế địa phương.

Đến cuối năm 1976, đã có 58 xí nghiệp sản xuất và hàng ngàn cơ sở tiểu, thủ công nghiệp đã được khôi phục và xây dựng thêm. Toàn tỉnh có 92 cơ sở xí nghiệp quốc doanh, 21 cơ sở công tư hợp doanh, 36 điểm làm ăn tập thể về may mặc và nhiều tổ hợp thủ công nghiệp. Đối với những nhà sản xuất tư nhân, ta cải tạo họ, hướng họ đi vào kinh doanh có kế hoạch, nhận gia công mặt hàng cho Nhà nước nhằm phục vụ cho xây dựng và đời sống nhân dân. Trong năm 1976 đã có 30 nhà máy hoàn thành vượt mức kế hoạch từ 11% đến 40–50%. Còn phần lớn nhà máy không đủ nguyên vật liệu sản xuất nên không đạt chỉ tiêu kế hoạch. Do đó, tổng giá trị sản lượng cả năm chỉ đạt 65,9% kế hoạch.

Trong các xí nghiệp quốc doanh, vai trò làm chủ của công nhân được chú ý phát huy với ý thức dám nghĩ, dám làm, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, khắc phục khó khăn về thiếu nguyên vật liệu để đẩy mạnh sản xuất. Đối với các xí nghiệp tư nhân đã chú ý phát động công nhân để từng bước hướng chủ xí nghiệp đi vào cải tạo xã hội chủ nghĩa.

Việc khôi phục và phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đã sản xuất được một số mặt hàng tiêu dùng cho nhân dân, phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, một số ngành khác và xuất khẩu. Giải quyết công ăn việc làm cho hàng vạn người. Đời sống công nhân từng bước được ổn định về lương, nhiều xí nghiệp đã tổ chức bữa ăn trưa hoặc bồi dưỡng cho công nhân làm ca ba. Một số xí nghiệp đã tổ chức được nhà trẻ, lớp mẫu giáo cho con em công nhân.

Để tăng cường lực lượng giữ vững an ninh, tháng 1-1976, Ty Công an tỉnh Đồng Nai được thành lập với cơ cấu tổ chức gồm 15 phòng, trại, đội trực thuộc, có tổng số 834 cán bộ, chiến sĩ. Ngay sau khi được thành lập, Ty Công an cùng với lực lượng vũ trang tỉnh mở hai đợt truy quét cao điểm vào các khu vực rừng, ven thành phố, thị trấn, bắt nhiều tội phạm chính trị, phá vỡ nhiều tổ chức nhen nhóm hoạt động chống phá cách mạng, phát động quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ an ninh chính trị, trật tự xã hội. Trong hai đợt cao điểm của năm 1976, Công an tỉnh đã bắt 876 tên tội phạm chính trị, 34 tàn quân, 525 tên tội phạm hình sự, thu được 82 súng các loại, 2 hoả tiễn M72 và nhiều loại vũ khí khác. Đặc biệt, lực lượng an ninh đã bảo vệ an toàn

nhiều hoạt động kỷ niệm các sự kiện chính trị và cuộc bầu cử Quốc hội ngày 25-4-1976. Đến cuối năm 1976, lực lượng an ninh toàn tỉnh đã phát triển đến 2.366 cán bộ, chiến sĩ.

Công tác xoá nạn mù chữ và bổ túc văn hoá được đẩy mạnh nhằm nhanh chóng xoá bỏ tình trạng lạc hậu do chính sách ngu dân và nô dịch của chế độ phản động Mỹ-ngụy để lại.

Ngày 17-6-1975, Ban Bí thư ra Chỉ thị số 221 về công tác giáo dục ở miền Nam sau ngày giải phóng, yêu cầu phải hoàn thành nhiệm vụ xoá mù chữ trong thời gian 2 năm. Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư, Đảng bộ đã chỉ đạo phát triển công tác giáo dục ở tất cả các ngành học. Mẫu giáo, phổ thông, xoá nạn mù chữ, bổ túc văn hoá, đều tăng về số lớp và số học sinh. Công tác xoá nạn mù chữ đạt 61% tổng số người mù chữ. Có một huyện, một thị xã và 50 phường, xã được công nhận xoá nạn mù chữ.

Việc chăm lo sức khoẻ cho nhân dân, công tác bảo vệ bà mẹ và trẻ em đều có tiến bộ. Đã xây dựng các trạm xá, nhà hộ sinh ở các phường, xã.

Năm 1976, tỉnh thành lập Phòng Bảo tồn bảo tàng (thuộc Ty Văn hoá Thông tin) nhằm sưu tầm, lưu giữ những di vật, hiện vật truyền thống lịch sử, văn hoá của địa phương, làm cơ sở cho việc xây dựng Nhà Bảo tàng tỉnh sau này. Thành phố Biên Hoà, huyện Châu Thành đã xây dựng được nhà truyền thống của huyện.

Báo Đồng Nai-cơ quan ngôn luận của Đảng bộ và nhân dân Đồng Nai được xuất bản năm 1976. Đảng bộ vừa xây dựng cơ sở vật chất, vừa đào tạo đội ngũ phóng viên, biên tập viên đảm bảo việc thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền những thành tựu đạt được trên tất cả các lĩnh vực.

III/- CÁC KỶ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI:

Từ khi Đảng bộ tỉnh Đồng Nai được thành lập (ngày 06/01/1976) cho đến nay (tháng 10/2015), Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua 10 kỳ Đại hội, mỗi kỳ đại hội đều có ý nghĩa lịch sử chính trị quan trọng, đánh dấu những bước phát triển mới trên tất cả các lĩnh vực đối với Đảng bộ, quân và dân tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

1/- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I:

Đến cuối năm 1976, khi đã đạt được những kết quả nhất định trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội, Đảng bộ Đồng Nai tiến hành Đại hội đại biểu lần thứ nhất.

Ngày 20-10-1976, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Đồng Nai thành lập Ban Tổ chức Đại hội gồm 10 đồng chí do đồng chí Phạm Văn Hy, Phó Bí thư Tỉnh uỷ làm Trưởng Ban, Ban có nhiệm vụ chuẩn bị công tác tổ chức, nội dung Đại

hội và chỉ đạo trực tiếp Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh.

Để tiến tới Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất, Tỉnh uỷ lâm thời tỉnh Đồng Nai chỉ đạo tổ chức Đại hội đảng viên cơ sở và Đại hội các Đảng bộ huyện, thị xã, thành phố và các Đảng bộ trực thuộc. Trong chỉ đạo, Tỉnh uỷ Đồng Nai xác định Đại hội đảng viên cơ sở, Đại hội chi bộ, Đảng bộ cơ sở là một đợt sinh hoạt chính trị quan trọng, lần đầu tiên tổ chức sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng. Đảng viên, các cấp chi uỷ, Đảng uỷ cần phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, phát huy trí tuệ thảo luận, đóng góp ý kiến cho dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương trình Đại hội IV, của Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ tỉnh trình Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất, đề ra nhiệm vụ của cấp mình, bầu Huyện uỷ, Thành uỷ, Đảng uỷ và bầu đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ nhất.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ nhất (vòng 1) tiến hành từ ngày 11 đến 21-11-1976 tại thành phố Biên Hoà. Tham dự có 420 đại biểu chính thức gồm 367 đại biểu nam, 52 đại biểu nữ, có 11 đại biểu dân tộc thiểu số, đại diện cho 6.810 đảng viên của 17 Đảng bộ huyện, thành phố, 7 Đảng bộ trực thuộc và 509 chi bộ, đảng bộ cơ sở.



Hình ảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I

Đại hội tiến hành đánh giá, kiểm điểm những thành tựu đạt được về các mặt sau một năm cải tạo và xây dựng, biểu dương những đóng góp của quân dân Đồng Nai qua một năm khắc phục những hậu quả chiến tranh, ổn định tình hình và phát triển sản xuất. Đại hội nhấn mạnh: “Nhân dân trong tỉnh đã nêu cao vai trò làm chủ tập thể, ra sức xây dựng chính quyền cách mạng, giữ vững an ninh chính trị xã hội, khôi phục sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là đẩy mạnh sản xuất lương thực. Từng bước giải quyết nạn thất nghiệp do chế độ cũ để lại, giảm bớt những khó khăn, cải thiện đời sống nhân dân”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ I (1976-1978) gồm 41 đồng chí (có 2 uỷ viên dự khuyết). Đồng chí Lê Quang Chử được bầu làm Bí thư Tỉnh uỷ, đồng chí Nguyễn Thị Bạch Tuyết được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh uỷ. Ban Thường vụ gồm 13 đồng chí. Đại hội bầu 13 đồng chí đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng.

Sau Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ IV của Đảng, từ ngày 6 đến ngày 10-4-1977 tại thành phố Biên Hoà, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ nhất (vòng 2) được tổ chức. Đại hội nhận định sau hơn một năm kể từ ngày giải phóng, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Đảng bộ Đồng Nai đã lãnh đạo nhân dân khắc phục khó khăn, giành được thắng lợi một số mặt về khôi phục, phát triển kinh tế, văn hoá, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội, đưa tình hình của tỉnh phát triển hoà nhịp chung với sự phát triển chung của cả nước.

Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: *Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện (nông, lâm, ngư nghiệp), từng bước xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh nông-công nghiệp giàu mạnh; cải tiến công tác phân phối lưu thông; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh; đẩy mạnh cải tạo đối với nông nghiệp; phát triển sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế, xã hội, từng bước xây dựng nền văn hoá mới, con người mới, quét sạch tàn dư văn hoá nô dịch, thực dân mới; giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội; Năm vững và không ngừng củng cố hệ thống chuyên chính vô sản, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy hiệu lực của chính quyền; tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng (cách mạng về quan hệ sản xuất, khoa học kỹ thuật và tư tưởng văn hoá, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt).*

2/- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ II:

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ II diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội đất nước nói chung, tỉnh Đồng Nai nói riêng gặp nhiều khó khăn do sai lầm, nóng vội, chủ quan trong quản lý điều hành kinh tế, do hậu quả chiến tranh và tác động của thiên tai, mất mùa. Trong khi đó, những thế lực thù địch không ngừng ra sức phá hoại công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên nhiều mặt.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ II họp từ ngày 10 đến ngày 12-7-1979 tại thành phố Biên Hoà. Tham dự Đại hội có 401 đại biểu đại diện cho trên 8.000 đảng viên trong toàn tỉnh. Đại hội đã kiểm điểm, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất, đề ra nhiệm vụ, phương hướng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, hoàn thành kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ 2 (1976-1980).

Kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất, Đại hội đánh giá: Đảng bộ tỉnh Đồng Nai dưới sự lãnh đạo của Ban

Chấp hành Trung ương, bám sát thực tế địa phương, đã huy động được sức mạnh của quần chúng, tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, đạt nhiều chỉ tiêu kế hoạch so với năm 1976. Năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước được nâng lên một bước; an ninh quốc phòng được giữ vững; huy động được sức mạnh của quần chúng xây dựng và bảo vệ tuyến phòng thủ biên giới Tây-Nam.



Hình ảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ II

Xác định năm 1979-1980 đóng vai trò quan trọng trong việc hoàn thành kế hoạch 5 năm (1976-1980), Đại hội đã đề ra nhiệm vụ chính trị trong hai năm 1979-1980 là: “Nâng cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực tự cường, thực sự phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy những thế mạnh của địa phương, ra sức xây dựng kinh tế, phát triển văn hoá, nhất là phát triển toàn diện, vượt bậc sản xuất nông nghiệp, ổn định và đảm bảo đời sống nhân dân; tăng cường quốc phòng an ninh Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ với tiền tuyến lớn, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu trước mắt, đồng thời chuẩn bị điều kiện phát triển những năm sau”.

Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: *Ra sức ổn định và đảm bảo đời sống nhân dân, đảm bảo cho mọi người có công ăn việc làm; Làm tròn nghĩa vụ với tiền tuyến lớn, đáp ứng yêu cầu bảo vệ biên giới; Tăng cường quốc phòng và an ninh chính trị, bảo vệ Tổ quốc, kịp thời ngăn chặn mọi âm mưu hành động phá rối, bạo loạn, sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng trong mọi tình huống; Hoàn thành cơ bản công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các ngành công, nông, thương, lâm, ngư nghiệp, phát triển sản xuất, phục vụ đời sống, tăng thu nhập cho nhân dân; Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm phát huy các thế mạnh của địa phương, đáp ứng yêu cầu trước mắt đồng thời chuẩn bị cho những năm tới. Ưu tiên phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và chế biến lương thực, thực phẩm; Ra sức xây dựng cơ sở gắn liền với xây dựng cấp huyện, kiện toàn cấp tỉnh, đảm bảo phát huy vai trò Đảng lãnh đạo, quần chúng làm chủ tập thể, cải tiến một bước về quản lý và tổ*

chức kinh tế, quản lý đời sống nhân dân, chống mọi biểu hiện tham ô, móc ngoặc, cửa quyền.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá II) gồm 43 uỷ viên chính thức và 2 uỷ viên dự khuyết. Đồng chí Lê Quang Chử được bầu lại làm Bí thư Tỉnh uỷ.

3/- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ III:

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ III được tiến hành 02 vòng. Vòng 01, Đại hội bắt đầu từ ngày 07 đến ngày 16-01-1982. Tham dự Đại hội có 423 đại biểu (có 02 đại biểu do Trung ương cử về). Đại hội đã tập trung thảo luận, đóng góp ý kiến cho dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương sẽ trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V. Đại hội đã cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Báo cáo chính trị, đặc biệt nhất trí cao về việc khẳng định đường lối chung cũng như đường lối kinh tế của dự thảo văn kiện. Đại hội đã bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V của Đảng gồm 11 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết.



Hình ảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ III

Từ ngày 24 đến ngày 28-01-1983, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ III (vòng 2) được tiến hành. Tham dự Đại hội có 418 đại biểu chính thức đại diện cho gần 9.000 đảng viên của 16 Đảng bộ trực thuộc trong toàn tỉnh. Đại hội vinh dự đón tiếp đồng chí Lê Duẩn-Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng về dự và phát biểu ý kiến chỉ đạo. Sự hiện diện của Tổng Bí thư là nguồn cổ vũ, động viên thiết thực thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đối với Đại hội. Tại Đại hội, đồng chí Lê Duẩn nhấn mạnh: “Các đồng chí phải thấu suốt hơn nữa đường lối, chính sách và phương hướng nhiệm vụ đề ra trong các văn kiện quan trọng để vạch được một

chương trình hành động cụ thể, tích cực và hiện thực của Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh, nhằm đẩy mạnh các mặt công tác cải tạo và phát triển kinh tế, văn hoá, khắc phục những khó khăn trước mắt đưa sự nghiệp cách mạng của chúng ta vững bước tiến lên”.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ III (vòng 2) là đợt sinh hoạt chính trị sâu sắc, dân chủ rộng rãi trong Đảng. Nhiệm vụ của Đại hội là kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ II; thảo luận và đóng góp ý kiến cho dự thảo Báo cáo kế hoạch Nhà nước năm 1983 và đề ra nhiệm vụ trong hai năm (1983-1985); Báo cáo xây dựng Đảng.

Đại hội đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ II đã thu được những thành tích nhất định và có ý nghĩa trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội và an ninh quốc phòng. Bên cạnh những thành tích và kết quả đạt được, Đại hội đã nghiêm túc thừa nhận trong bước đi ban đầu thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, Đảng bộ còn nhiều thiếu sót, nhất là trong quản lý kinh tế. Điều này dẫn đến tình trạng sản xuất có phát triển nhưng hiệu quả còn thấp, chưa tương xứng tiềm năng có thể khai thác, chưa tạo được cơ cấu kinh tế mới. Hoạt động phân phối lưu thông chưa tác động tích cực đối với sản xuất và phục vụ đời sống. Công tác quản lý thị trường còn lỏng lẻo. Các hoạt động văn hoá - xã hội chưa phối hợp chặt chẽ, sâu sắc đối với sự nghiệp xây dựng nền văn hoá mới, con người mới. Công tác xây dựng, củng cố và tăng cường cơ sở tiến hành còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ kinh tế - xã hội.

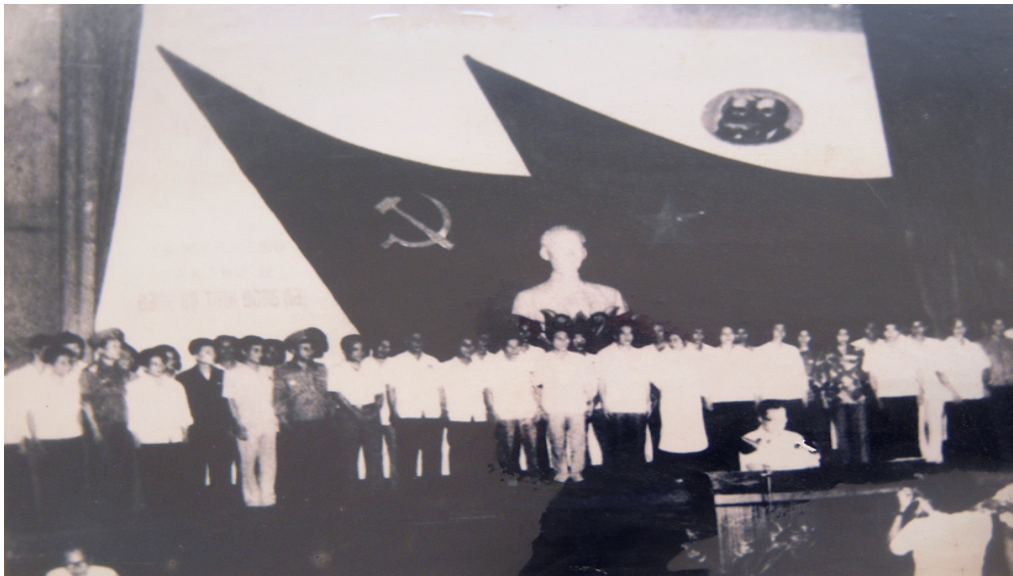
Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V và tình hình thực tế ở địa phương, Đại hội đã nêu phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội từ năm 1983 đến năm 1985 là: “phải nhằm tập trung đẩy mạnh cải tạo, kết hợp với sắp xếp lại một bước và phát triển thêm sản xuất để nhanh chóng ổn định được tình hình kinh tế - xã hội, đáp ứng được những nhu cầu cấp bách và thiết yếu nhất của đời sống nhân dân, giảm bớt các mặt còn mất cân đối gay gắt nhất của địa phương, thiết lập trật tự xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực phân phối lưu thông, tạo điều kiện cho những năm sau tiến lên mạnh mẽ, vững chắc hơn”.

Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: *Đáp ứng những nhu cầu cấp thiết nhất, dần dần ổn định, tiến lên cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân; Tiếp tục xây dựng có trọng điểm cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao hiệu quả của vốn đầu tư; Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa, không ngừng củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất; Phấn đấu nâng cao chất lượng và phát triển phong trào văn hóa xã hội; Thường xuyên nâng cao cảnh giác cách mạng về mọi mặt và không ngừng tăng cường quốc phòng toàn dân, ra sức giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với sự nghiệp cách mạng cả nước và làm tròn nghĩa vụ quốc tế được giao; Tiếp tục củng cố hệ thống chuyên chính vô sản.*

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá III) gồm 45 uỷ viên chính thức và 01 uỷ viên dự khuyết. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá III) đã bầu 15 đồng chí vào Ban Thường vụ, đồng chí Lê Quang Chử được bầu làm Bí thư Tỉnh uỷ và đồng chí Nguyễn Văn Trung làm Phó Bí thư Tỉnh uỷ.

4/- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IV

Sau khi hoàn thành đợt tự phê bình và phê bình từ Tỉnh uỷ đến chi bộ cấp cơ sở và tiến hành thắng lợi Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở, cấp huyện và tương đương, Đảng bộ Đồng Nai đã tổ chức Đại hội Đại biểu lần thứ IV. Đại hội họp từ ngày 20-10 đến ngày 26-10-1986 tại Thành phố Biên Hoà. Về dự Đại hội có 447 đại biểu thay mặt cho trên 12.000 đảng viên của Đảng bộ 7 huyện, 1 thị xã, 1 thành phố và 10 Đảng uỷ trực thuộc.



Hình ảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IV

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IV là một sự kiện hết sức quan trọng đối với Đảng bộ, quân, dân Đồng Nai. Theo sự chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đại hội thảo luận, góp ý kiến vào các văn kiện của Trung ương sẽ trình tại Đại hội VI, kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ III, bàn phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và biện pháp thực hiện trong giai đoạn 1986-1990 và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng. Tầm quan trọng của Đại hội IV là ở chỗ từ những tư tưởng và quan điểm mới của Đảng trong lãnh đạo toàn diện nói chung, Đảng bộ Đồng Nai phải đề ra được những bước đi cụ thể, những biện pháp có hiệu quả, thiết thực để làm cho tình hình sản xuất của địa phương phát triển, phát huy tốt các khả năng hiện có để thúc đẩy kinh tế có những bước phát triển mới, ổn định tình hình, cải thiện đời

sống nhân dân, giữ vững an ninh quốc phòng, tạo tích lũy cho sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa của tỉnh.

Đại hội thông qua báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ III, khẳng định những thành tựu đã đạt được trong 05 năm (1981-1985) về tất cả các mặt kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng của tỉnh trong tình hình chung có nhiều khó khăn. Đó là thắng lợi quan trọng, có ý nghĩa làm cơ sở cho việc thực hiện nhiệm vụ trong 05 năm tiếp theo.

Bước đầu đã chuyển các hoạt động phân phối lưu thông có kết quả theo hướng hạch toán, kinh doanh xã hội chủ nghĩa, phục vụ sản xuất và đời sống, cải tạo và quản lý thị trường có một bước chuyển biến.

Trong xây dựng Đảng, đã xây dựng thêm 112 cơ sở Đảng và phát triển 2.520 đảng viên. Tuy nhiên, việc xây dựng Đảng chưa tương xứng với nhiệm vụ chính trị, với sự nghiệp cách mạng đặt ra. Chất lượng nhiều tổ chức cơ sở Đảng còn yếu, chưa làm đúng vai trò là hạt nhân lãnh đạo chính trị cơ sở. Trong tình hình hiện nay, việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ phải được nâng lên ngang tầm với nhiệm vụ mới về chính trị, kinh tế - xã hội.

Đại hội đề ra mục mục tiêu tổng quát: *Phát triển mạnh mẽ nền kinh tế tỉnh Đồng Nai theo cơ cấu công-nông nghiệp hợp lý; phát triển nông nghiệp một cách toàn diện, lấy nông nghiệp làm mặt trận hàng đầu, lương thực là trọng tâm theo hướng đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Phát huy các mũi nhọn: Công nghiệp chế biến, nông sản xuất khẩu và công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, giải quyết tích cực có hiệu quả thiết thực ba chương trình lớn về lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng thiết yếu và hàng xuất khẩu. Tiếp tục nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa và củng cố quan hệ sản xuất mới; xây dựng cơ chế quản lý mới, nhất là quản lý kinh tế mới, phát huy quyền chủ động sản xuất, kinh doanh ở cơ sở, xây dựng Đảng bộ vững mạnh mọi mặt.*

Đại hội đề ra những biện pháp chủ yếu nhằm đẩy mạnh kinh tế phát triển, nhân mạnh tiếp tục phát triển nông nghiệp toàn diện, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm và hàng xuất khẩu, phát triển công nghiệp; sản xuất các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu và các mặt hàng xuất khẩu. Các ngành thương nghiệp, lương thực, ngân hàng, tài chính vật giá... phải lấy nhiệm vụ phục vụ sản xuất làm gốc, và phục vụ đời sống làm trọng tâm. Đẩy mạnh hơn nữa công tác xuất khẩu, nhằm đáp ứng các nhu cầu nhập khẩu để phát triển sản xuất và ổn định đời sống. Tiếp tục đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục trong 05 năm tới. Thực hiện đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật vào quản lý và phát triển kinh tế xã hội, đồng thời đưa các hoạt động văn hóa-xã hội lên bước phát triển phù hợp với chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước.

Trong lĩnh vực an ninh quốc phòng, Đại hội xác định phải nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược, thường xuyên nâng cao cảnh giác, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, làm tròn nghĩa vụ với cả nước và nghĩa vụ quốc tế, phát động phong trào toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trên tất cả các địa bàn. Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế hình thành cụm chiến đấu và chiến đấu liên hoàn trong pháo đài quân sự huyện trọng điểm.

Trong công tác nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, Đại hội xác định vai trò của nhân dân lao động tham gia quản lý kinh tế, quản lý xã hội, quản lý Nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng là rất quan trọng, quyết định thắng lợi nhiệm vụ đặt ra cho Đảng bộ trong những năm tiếp theo của chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện đầy đủ quan điểm lấy dân làm gốc, mọi công việc đều xuất phát do dân và vì dân, phải thực sự dựa vào dân. Các công việc dân phải biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra trong việc xây dựng và thực hiện các chủ trương chính sách nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, thực hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động và công bằng xã hội.

Mặc dù sự thể hiện đường lối đổi mới về mọi mặt trong Nghị quyết Đại hội IV chưa được rõ và cụ thể, song Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IV đã thể hiện sự sáng suốt của toàn Đảng bộ trong việc xác định được một loạt những quan điểm mới trong đường lối lãnh đạo của Đảng bộ mà các kỳ Đại hội trước chưa đề cập đến, thể hiện sự trưởng thành của Đảng bộ trong sự nghiệp xây dựng, đổi mới. Chính vì vậy, từ Đại hội IV, trên các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh-quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước và hoạt động của các tổ chức đoàn thể quần chúng đã từng bước vận động khởi sắc, làm tiền đề để Đồng Nai có những bước tiến dài trong những giai đoạn sau.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành mới gồm 45 uỷ viên chính thức và 13 uỷ viên dự khuyết. Đồng chí Phạm Văn Hy được Đại hội bầu làm Bí thư Tỉnh uỷ. Đại hội cũng đã bầu ra đoàn đại biểu gồm 15 đồng chí đi dự Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ VI.

5/- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V

Thực hiện Chỉ thị 59-CT/TW ngày 22-5-1990, Chỉ thị 65CT/TW ngày 9-11-1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Công văn hướng dẫn số 377 của Ban Tổ chức Trung ương về tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Kế hoạch số 41-KH/TU hướng dẫn các cấp uỷ trực thuộc tập trung chỉ đạo tổ chức Đại hội Đảng cơ sở và cấp trên cơ sở. Được sự hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Đại hội Đảng các cấp ở vòng 1 đã tổ chức thành công.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V (vòng 1) tiến hành từ ngày 23 đến 25-4-1991. Tham dự có 349/350 đại biểu được bầu cử dân chủ từ Đại hội của 17 Đảng bộ trực thuộc. Đại hội đã thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến thiết thực vào 5 bản dự thảo văn kiện sẽ trình tại Đại hội VII của Đảng, góp phần vào sự thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng. Đại hội đã bầu 17 đại biểu chính thức, 02 đại biểu dự khuyết của Đảng bộ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng.



Hình ảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ V

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng tiến hành từ ngày 24 đến 27-6-1991. Đại hội thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000. Đại hội VII có ý nghĩa lịch sử trọng đại. Với việc thông qua Cương lĩnh, Chiến lược kinh tế và những chính sách cụ thể, Đại hội VII đã hình thành rõ nét con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với những đặc điểm của nước ta. Tổng kết những kinh nghiệm bước đầu của công cuộc đổi mới và bổ sung những giải pháp tiếp tục khắc phục cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, Đại hội VII có vai trò tạo ra tiền đề làm cho đất nước ta trụ vững trước những ảnh hưởng vô cùng bất lợi của sự tan rã hệ thống xã hội chủ nghĩa, đồng thời cũng là sự mở đầu quá trình đưa nền kinh tế đất nước ta ra khỏi cuộc khủng hoảng. Sau Đại hội VII, sự sụp đổ của Liên Xô đã tác động nhiều mặt đến sự sống còn của đất nước ta. Song do những yếu tố bên trong của đất nước được tạo ra từ đường lối đổi mới của Đại hội VI và Đại hội VII, do truyền thống cách mạng của nhân dân ta, Việt Nam không những không sụp đổ, mà còn trụ vững và tiếp tục phát triển. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta còn đang được thực tiễn tiếp tục bổ sung và hoàn chỉnh, song những nét căn bản về con đường quá độ do Đại hội vạch ra là một thực tế sinh động cho nhiều lực lượng cách mạng trên thế giới nghiên cứu,

gửi gắm lòng tin vào tiền đồ của sự nghiệp cách mạng mà C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I. Lênin và Hồ Chí Minh để lại.

Sau Đại hội Đảng toàn quốc, thực hiện Chỉ thị 01-CT/TW ngày 16-7-1991 của Ban Bí thư, Đảng bộ Đồng Nai tiến hành ngay việc tổ chức triển khai, quán triệt Nghị quyết Đại hội VII của Đảng từ tỉnh đến cơ sở nhằm tạo động lực thúc đẩy toàn Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh vươn lên trong các lĩnh vực hoạt động kinh tế - xã hội, đồng thời khẩn trương chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V (vòng 2).

Trước khi tiến hành Đại hội Đảng các cấp vòng 2, ngày 10-4-1991, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 107-HĐBT chia 2 huyện Xuân Lộc, Tân Phú để thành lập 4 huyện mới gồm huyện Xuân Lộc, Long Khánh, Tân Phú và Định Quán. Vì vậy, Đảng bộ tỉnh phải tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ và cơ sở Đảng của 4 Đảng bộ, rà soát lại việc phân bổ, bổ sung đại biểu của các đoàn theo tổ chức mới và chỉ đạo tiến hành Đại hội Đảng cấp huyện và cơ sở theo đúng quy định. Sau đó, ngày 12-8-1991, tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khoá VIII đã ra Nghị quyết cắt ba huyện: Châu Thành, Long Đất, Xuyên Mộc thuộc tỉnh Đồng Nai nhập với Đặc khu Vũng Tàu-Côn Đảo để thành lập tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Cũng vào thời gian đó, Đảng bộ Đồng Nai đã chuyển giao 4 Đảng bộ (huyện Châu Thành, Long Đất, Xuyên Mộc và Đảng bộ Bộ đội Biên phòng) về Đảng bộ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Quyết định số 64-QĐ/ TW của Bộ Chính trị. Đảng bộ tỉnh còn 15 Đảng bộ trực thuộc gồm 8 Đảng bộ huyện, thị, thành phố, 7 Đảng bộ khối với 517 tổ chức cơ sở Đảng và 14.650 đảng viên (so với trước đó là 650 cơ sở Đảng và 17.645 đảng viên)

Trên cơ sở quán triệt Thông tri 01-TT/TW ngày 22-7-1991 của Ban Bí thư về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp (vòng 2), Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V được tổ chức từ ngày 28-10 đến ngày 01-11-1991. Đồng chí Giáo sư-Tiến sĩ Nguyễn Đình Tứ-Bí thư Trung ương Đảng thay mặt Ban Bí thư Trung ương Đảng về dự và chỉ đạo trực tiếp Đại hội. 288 đại biểu chính thức đại diện cho 14.650 đảng viên trong 15 Đảng bộ trực thuộc tỉnh dự Đại hội. So với Đại hội vòng 1 giảm 61 đại biểu, đại diện cho 3.047 đảng viên của 152 tổ chức cơ sở Đảng thuộc các Đảng bộ huyện Châu Thành, Long Đất, Xuyên Mộc và Đảng bộ Bộ đội Biên phòng được chuyển giao về Đảng bộ tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại hội đã tập trung trí tuệ của toàn Đảng bộ quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội VII của Đảng vào việc đánh giá tình hình, đề ra phương hướng, mục tiêu, các biện pháp cho nhiệm kỳ tới; đặc biệt là những mục tiêu và giải pháp kinh tế.

Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: *Ổn định và phát triển sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ, mở rộng kinh tế đối ngoại và khu vực trọng điểm kinh tế phía Nam; Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, xây dựng nông thôn mới,*

từng bước giải quyết lao động, giảm tỷ lệ tăng dân số đến năm 1995 xuống dưới 2%; Thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng khối đoàn kết toàn dân; tiếp tục đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các đoàn thể quần chúng xã hội; Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh, đảm bảo trật tự trị an toàn xã hội, thực hiện nghiêm kỷ cương pháp luật, ổn định tình hình chính trị trong tỉnh.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa V) gồm 47 đồng chí, bảo đảm theo tiêu chuẩn và yêu cầu về cơ cấu, đủ điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ của Đảng bộ trong tình hình mới. Trong đó, có 28 đồng chí là cấp uỷ viên khóa IV, 10 cấp uỷ viên là nữ. Tuổi bình quân là 48,65. Về trình độ văn hóa: cấp 2 có 8 đồng chí, cấp 3 có 39 đồng chí, trung học chuyên nghiệp có 01 đồng chí, cao đẳng-đại học có 17 đồng chí, phó tiến sĩ có 3 đồng chí. Đại hội bầu đồng chí Phan Văn Trang làm Bí thư Tỉnh uỷ. Các đồng chí Huỳnh Văn Bình và Trần Thị Minh Hoàng làm Phó Bí thư Tỉnh uỷ.

6/- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI

Từ ngày 02 đến ngày 04-5-1996, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI đã được triệu tập. Tham dự Đại hội có 353 đại biểu chính thức đại diện cho trên 16.000 đảng viên của 15 Đảng bộ trực thuộc và 670 tổ chức cơ sở Đảng trong toàn tỉnh. Đoàn đại biểu dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VI thể hiện được cơ cấu hợp lý các thành viên trong từng đoàn. Số đại biểu công tác ở các cơ sở Đảng xã, phường, thị trấn chiếm 10,7%. Đại biểu nữ chiếm 17,43%. Đại biểu tốt nghiệp Cao cấp và Đại học Chính trị là 51,14%, tốt nghiệp Cao đẳng, Đại học và trên Đại học các ngành chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ là 46,85%.



Hình ảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VI

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI đã thảo luận và đóng góp ý kiến vào các văn kiện sẽ trình tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII gồm: Báo cáo chính trị, Báo cáo Điều lệ Đảng sửa đổi và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 1996-2000. Đại hội kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V và đề ra Nghị quyết về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp của Đảng bộ trong 05 năm 1996-2000.

Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VI khẳng định những thành tựu đã đạt được, chỉ ra những mặt yếu kém, khuyết điểm và rút ra một số bài học kinh nghiệm, đó là:

- Phải đặc biệt quan tâm xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nhất là ở cơ sở.

- Không ngừng đổi mới và chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh là nhiệm vụ then chốt, là nhân tố quyết định thắng lợi.

- Trong phát triển kinh tế, cần nhận thức tính hai mặt của cơ chế thị trường, không ngừng nâng cao năng lực quản lý và điều hành của Nhà nước, gắn đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Phát triển kinh tế đi đôi với xây dựng và tăng cường an ninh quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị.

- Mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa trên các lĩnh vực, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở khối liên minh giai cấp công nhân – nông dân và trí thức làm nền tảng để thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới.

Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát: *Giữ gìn và tăng cường ổn định chính trị; nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn thử thách; khai thác và tận dụng mọi nguồn lực cho yêu cầu đầu tư phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phấn đấu xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh công nghiệp phát triển, từng bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, tiếp tục thực hiện cơ cấu kinh tế công-nông nghiệp-dịch vụ với mức tăng trưởng cao, liên tục, bền vững để đến năm 2000 hình thành cơ cấu kinh tế công nghiệp-dịch vụ-nông nghiệp. Bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế liên tục, vững chắc với giải quyết các vấn đề văn hóa-xã hội, an ninh quốc phòng, nâng dần mức sống vật chất, tinh thần của nhân dân; góp phần cùng cả nước thúc đẩy công cuộc đổi mới phát triển một cách toàn diện và đồng bộ, tạo tiền đề cơ bản cho bước phát triển cao hơn trong những năm đầu thế kỷ XXI.*

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa VI gồm 47 đồng chí, trong đó có 09 đồng chí nữ, chiếm tỷ lệ 19,1%. Ban Chấp hành khóa VI đã họp phiên thứ nhất, bầu ra Ban Thường vụ gồm 13 đồng chí, bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 08

đồng chí. Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Trần Thị Minh Hoàng, nguyên Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V làm Bí thư Tỉnh uỷ. Hai đồng chí: Trần Bửu Hiền, Phó Bí thư Thường trực và Lê Hoàng Quân, Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đại hội bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội VIII của Đảng gồm 13 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết đảm bảo đủ tiêu chuẩn, có cơ cấu hợp lý và đúng thủ tục.

7/- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VII

Với những thành tích xuất sắc trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhân dân và lực lượng vũ trang Đồng Nai vinh dự được Chủ tịch Nước phong tặng danh hiệu cao quý: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tổ chức trọng thể lễ đón nhận danh hiệu cao quý vào ngày 16-12-2000. Đồng chí Trương Mỹ Hoa-Phó Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gắn huy hiệu “Anh hùng” lên lá cờ truyền thống của lực lượng vũ trang tỉnh. Ngoài ra, nhiều lãnh hoa của lãnh đạo Đảng, Nhà nước cũng được gửi đến chúc mừng Đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà trong dịp lễ đón nhận danh hiệu cao quý này.

Trong không khí phấn khởi, sau thời gian chuẩn bị chu đáo về nội dung văn kiện và công tác nhân sự, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VII (nhiệm kỳ 2001-2005) được tiến hành tại thành phố Biên Hoà trong hai ngày 28 và 29-12-2000. Dự Đại hội có 350 đại biểu chính thức thay mặt cho 22.626 đảng viên thuộc 14 Đảng bộ trực thuộc tỉnh. Đồng chí Nguyễn Mạnh Cầm, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ cùng nhiều đồng chí lãnh đạo các Ban Đảng của Trung ương về dự.



Hình ảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VII

Thực hiện tốt yêu cầu của Bộ Chính trị là “Dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm, kỷ cương, đoàn kết”, Đại hội VII đã tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện của Trung ương: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001–2010; Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2001–2005, Điều lệ Đảng (sửa đổi, bổ sung), Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá VI). Đại hội đã tổng kết các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khoá VI (nhiệm kỳ 1996–2000), Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng và các Nghị quyết của Trung ương Đảng (khoá VIII).

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khẳng định những thành tựu đã đạt được trong 5 năm (1996-2000): tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, giáo dục, y tế, xoá đói giảm nghèo, chăm lo gia đình chính sách được đầu tư, quan tâm, quốc phòng an ninh được giữ vững, pháp chế xã hội chủ nghĩa được tăng cường...

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Báo cáo chính trị cũng đề cập đến một số tồn tại, yếu kém, những bài học kinh nghiệm giai đoạn 1991–1995, từ đó đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2001-2005.

Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát đến năm 2010 là: *Tận dụng thời cơ, vượt qua thử thách, giữ vững ổn định chính trị, phát huy tối đa mọi nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh phù hợp tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, góp phần tích cực đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tập trung sức phát triển các ngành công nghiệp chủ lực, lợi thế ở địa phương; ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống, tạo nền tảng để đến năm 2010 cơ bản trở thành một tỉnh công nghiệp trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Bảo đảm tăng trưởng kinh tế cao, bền vững; gắn tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống vật chất - tinh thần của nhân dân với thực hiện công bằng xã hội, bảo vệ và tái tạo môi trường sinh thái. Phấn đấu đến năm 2010, tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người tăng hơn 2 lần so với năm 2000, với cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động hợp lý, làm giảm đáng kể tình trạng chênh lệch giữa thành thị và nông thôn.*

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa VII, gồm 47 đồng chí, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ gồm 13 đồng chí. Đồng chí Lê Hoàng Quân được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh uỷ Đồng Nai khóa VII. Đồng chí Trần Đình Thành là Phó Bí thư Thường trực và đồng chí Võ Văn Một là Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. (Năm 2004, đồng chí Lê Hoàng Quân được Trung ương phân công làm Phó Bí thư Thường trực Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh và đồng chí Trần Đình Thành được Trung ương chỉ định giữ chức Bí thư Tỉnh uỷ Đồng Nai khóa VII). Đại hội cũng bầu đoàn đại biểu

đi dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng gồm 13 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết.

Thành công của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VII là nguồn cổ vũ động viên to lớn, tạo nên sức mạnh tổng hợp, tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và khối đại đoàn kết toàn dân trong tỉnh, là cơ sở vững chắc để Đồng Nai vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

8/- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VIII

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VIII được tổ chức từ ngày 21 đến ngày 23/12/2005 tại Thành phố Biên Hoà. Tham dự Đại hội có 300 đại biểu đại diện cho 31.889 đảng viên trong toàn Đảng bộ Tỉnh.



Quang cảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh đã thảo luận và biểu quyết thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp dự thảo các Văn kiện của Trung ương: Báo cáo chính trị; Báo cáo phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2006-2010; Báo cáo công tác xây dựng Đảng; Báo cáo bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng trình tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X. Với tinh thần khách quan, trung thực, nhìn thẳng vào sự thật Đại hội đã đánh giá đúng mức những kết quả đã đạt được, chỉ rõ những tồn tại, yếu kém, nguyên nhân của những ưu điểm, khuyết điểm và rút ra bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội VII Đảng bộ Tỉnh trong 5 năm qua; từ đó, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho giai đoạn phát triển 5 năm tới (2005-2010).

Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát đến năm 2010: *Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ hơn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh toàn dân, xây dựng Đồng Nai thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.*

Đại hội Đại biểu Đảng bộ Tỉnh bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá VIII gồm 49 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 13 đồng chí, Ủy ban Kiểm tra gồm 8 đồng chí; bầu đồng chí Trần Đình Thành giữ chức Bí thư Tỉnh uỷ. Đây là những đồng chí có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, chính trị, lối sống, có đủ năng lực và trình độ để cụ thể hoá Nghị quyết của Đại hội, được Đảng và nhân dân tin tưởng giao trọng trách lớn lao. Đồng thời, Đại hội cũng bầu ra 14 đồng chí (13 đồng chí chính thức và 1 đồng chí dự khuyết) thay mặt cho toàn Đảng bộ Tỉnh đi dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VIII có ý nghĩa lịch sử quan trọng, định hướng cho việc phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh nhà trong giai đoạn tăng tốc, chủ động hội nhập kinh tế - quốc tế. Đồng thời rút ra được những kinh nghiệm và bài học để tỉnh Đồng Nai tận dụng những ưu thế là một tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của cả nước.

9/- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX

Hoà trong không khí thi đua sôi nổi của toàn Đảng, toàn quân và cả nước hướng tới kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, kỷ niệm đại lễ 1000 năm Thăng Long-Hà Nội, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Được sự chấp thuận của Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ ngày 22/9 đến ngày 25/9/2010, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX (nhiệm kỳ 2010-2015) tại Thành phố Biên Hoà. Có 350 đại biểu tham dự đại diện cho trên 45.000 đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh.



Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa IX ra mắt Đại hội

Đại hội đã tiến hành đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII và đề ra nhiệm vụ nhiệm kỳ IX (2010-2015), đồng thời kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ khoá VIII.

Đại hội đã thông qua mục tiêu tổng quát: *Tiếp tục đổi mới phương thức và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng cao, bền vững; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đi đôi với bảo vệ môi trường; thực hiện tốt và đồng bộ các chính sách an sinh xã hội; nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Đồng Nai thành tỉnh cơ bản công nghiệp hóa - hiện đại hóa vào năm 2015.*

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh 51 đồng chí, đồng chí Trần Đình Thành tái đắc cử Bí thư Tỉnh uỷ, đồng chí Lê Hồng Phương, đồng chí Đinh Quốc Thái được bầu giữ chức Phó Bí thư Tỉnh uỷ.

10/- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X được tổ chức từ ngày 28 đến ngày 30/9/2015 tại Thành phố Biên Hoà. Tham dự Đại hội có 350 đại biểu chính thức tiêu biểu cho trí tuệ, nguyện vọng, bản lĩnh chính trị và sức mạnh đoàn kết đại diện cho gần 66.000 đảng viên trong 17 Đảng bộ trực thuộc tỉnh tham dự Đại hội.

Đại hội đã vinh dự được đón tiếp đồng chí Nguyễn Tấn Dũng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ dự và chỉ đạo Đại hội.



Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá X ra mắt Đại hội

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh đã thảo luận và biểu quyết thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp dự thảo các Văn kiện của Trung ương: Báo cáo chính trị; Báo cáo phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020; Báo cáo công tác xây dựng Đảng. Với tinh thần khách quan,

trung thực, nhìn thẳng vào sự thật Đại hội đã đánh giá đúng mức những kết quả đã đạt được, chỉ rõ những tồn tại, yếu kém, nguyên nhân của những ưu điểm, khuyết điểm và rút ra bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ Tỉnh trong 5 năm qua; từ đó, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho giai đoạn phát triển 5 năm tới (2015-2020).

Đại hội đã đề ra mục tiêu tổng quát: *Tăng cường xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế nhanh, bền vững; xây dựng và phát triển con người toàn diện; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Đồng Nai giàu mạnh, văn minh.*

Đại hội Đại biểu Đảng bộ Tỉnh bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá X gồm 53 đồng chí (khuyết 2 đồng chí); tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã bầu đồng chí Nguyễn Phú Cường-Uỷ viên dự khuyết Trung ương Đảng, Uỷ viên Thường vụ Tỉnh uỷ khoá IX, Phó Chủ tịch UBND tỉnh giữ chức Bí thư Tỉnh uỷ; bầu các đồng chí: Trần Văn Tư, Đinh Quốc Thái, Phan Thị Mỹ Thanh giữ chức Phó Bí thư Tỉnh uỷ.

Đại hội cũng đã bầu đoàn đại biểu tỉnh Đồng Nai đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Câu 2:

***Chủ trương nào trong các kỳ Đại hội được bạn tâm đắc nhất, vì sao?
(bài viết không quá 2.000 từ).***

Để có được một tỉnh Đồng Nai diện mạo như ngày hôm nay, thì trước đó là cả một sự nỗ lực cố gắng rất lớn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh đã đoàn kết, đồng lòng phấn đấu xây dựng. Vai trò lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh rất quan trọng, đã đề ra những đột phá, định hướng cho sự phát triển chung của tỉnh. Mỗi kỳ đại hội Đảng bộ tỉnh đều có những chủ trương, quyết sách đúng đắn, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Là một cán bộ, đảng viên trẻ nên tôi cũng chưa có nhiều thời gian và điều kiện dành cho việc nghiên cứu tất cả nội dung các văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh từ nhiệm kỳ VIII trở về trước, tuy nhiên tại Đại hội lần thứ IX Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2010-2015 tôi đã dõi theo và tâm đắc nhất chủ trương về lĩnh vực nông nghiệp-nông dân-nông thôn trong văn kiện đã được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua đó là: **“*Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả, bền vững. Xây dựng nông thôn mới có kinh tế phát triển, nâng cao thu nhập người nông dân, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, phát huy truyền thống bản sắc văn hóa dân tộc và có môi trường sinh thái tốt*”** (Trích Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX, nhiệm kỳ 2010-2015).

Khi nghiên cứu về chủ trương này, điều đầu tiên tôi tự đặt câu hỏi: Là vì sao và làm như thế nào mà Đồng Nai sớm trở thành tỉnh đi đầu phong trào xây dựng nông thôn mới, trong khi nhiều tỉnh, thành ở phía Bắc có khá nhiều điều kiện thuận lợi hơn, như: Cư dân sống tập trung và đã có truyền thống trong công tác đóng góp xã hội hoá nên dễ vận động; cơ sở vật chất, thiết chế văn hoá-xã hội của thôn xóm và của xã đã được hình thành từ trước... Nhưng khi đi sâu vào nghiên cứu chủ trương, chính sách và các giải pháp thực hiện tôi nhận thấy ở Đồng Nai đã có nhiều đột phá, vận dụng một cách sáng tạo và phát huy được tất cả các nguồn lực của xã hội để tạo nên một cuộc cách mạng thực sự trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn-nét riêng của Đồng Nai trong tiến trình xây dựng trở thành tỉnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Trước tiên phải khẳng định nông nghiệp-nông dân-nông thôn là một chủ trương lớn và quan trọng của Đảng đã được thông qua tại hội nghị Trung ương 7 (khoá X) và Tỉnh uỷ cũng đã cụ thể hoá bằng Kế hoạch số 97-KH/TU để thực hiện, tuy nhiên trong thời gian đầu, việc triển khai và tổ chức thực hiện chưa quyết liệt, chưa rõ nét, chưa đạt kết quả. Do vậy để có cơ sở cho Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả trong nhiệm kỳ thì Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX đã tiếp tục đề ra chủ trương làm định hướng, là mục tiêu để phấn đấu thực hiện. Chính từ chủ trương này mà trong nhiệm kỳ 2010-2015, Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã cụ thể hoá, lãnh đạo và chỉ đạo các cấp uỷ trong toàn Đảng bộ tỉnh tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, quyết liệt, vận dụng sáng tạo, phát huy cả hệ

thống chính trị, các tầng lớp nhân dân, cộng đồng các doanh nghiệp, các tổ chức tín dụng, ngân hàng cùng sát cánh trong phong trào “Chung sức xây dựng nông thôn mới”. Đến ngày khai mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X, chúng ta có quyền tự hào là tỉnh đầu tiên của cả nước có hai đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới, tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới dẫn đầu cả nước. Đây là kết quả có ý nghĩa sâu rộng nhất cả về chính trị, kinh tế-xã hội, mang dấu ấn đậm nét nhất của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Đồng Nai trong giai đoạn xây dựng mục tiêu trở thành tỉnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Chúng ta đều biết tuy Đồng Nai là một tỉnh phát triển mạnh về công nghiệp, dịch vụ (chiếm 94% trong cơ cấu kinh tế của tỉnh), nhưng dân cư sống ở nông thôn vẫn còn chiếm tỷ lệ cao (khoảng 60%). Căn cứ vào chủ trương của Đại hội Đảng bộ và tình hình thực tiễn, nhiệm kỳ qua Đảng bộ, chính quyền tỉnh luôn nhận thức sâu sắc được vị trí, tầm quan trọng của nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; là nhiệm vụ chiến lược, quan trọng, thường xuyên và cấp bách, là trách nhiệm thiêng liêng, cao cả của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công tác chăm lo xây dựng và phát triển nông thôn; thực hiện có kết quả phong trào xây dựng nông thôn mới đó cũng chính là một cách thể hiện trách nhiệm đền ơn, đáp nghĩa đối với sự đóng góp, hy sinh xương máu và công sức to lớn của giai cấp nông dân trong các cuộc kháng chiến giành độc lập tự do, thống nhất, bảo vệ Tổ quốc và trong công cuộc đổi mới đất nước hôm nay.

Qua 5 năm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX về lĩnh vực nông nghiệp-nông dân-nông thôn mà mục tiêu chính là xây dựng nông thôn mới, tính đến tháng 6/2015 toàn tỉnh Đồng Nai đã có 63/133 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỉ lệ 47,4% (*vượt 27,7% so với chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đề ra*), tỉnh phấn đấu đến cuối năm 2015 có thêm 25 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã đạt chuẩn lên thành 88/133 xã; đã có 2 đơn vị cấp huyện đầu tiên của cả nước đạt chuẩn nông thôn mới (huyện Xuân Lộc và Thị xã Long Khánh), tỉnh phấn đấu đến cuối năm có thêm 2 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn (huyện Thống Nhất và huyện Long Thành). Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tình hình nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực, rõ nét; cơ cấu kinh tế nông nghiệp chuyển dịch đúng định hướng phát triển của tỉnh; giá trị sản xuất thu hoạch trên 1 ha diện tích trồng trọt và chăn nuôi đến cuối năm 2014 đạt gần 100 triệu đồng/ha; đời sống vật chất, tinh thần của đại đa số người dân nông thôn tiếp tục được cải thiện, chất lượng cuộc sống không ngừng được nâng lên; thu nhập bình quân của người dân nông thôn trên địa bàn tỉnh đến cuối năm 2014 đạt 32,58 triệu đồng/người/năm; tỉ lệ hộ nghèo theo chuẩn của tỉnh đã giảm xuống còn 1,9%. Kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội ở khu vực nông thôn ngày càng được đầu tư đồng bộ, hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ phát triển sản xuất và đời sống ở vùng nông thôn. Môi trường sinh thái khu vực nông thôn được chú trọng, hệ thống nước sạch, nhà vệ sinh, chuồng, trại chăn nuôi được tập trung đầu tư. Dân chủ ở cơ sở ngày càng phát

huy, ý thức và trách nhiệm làm chủ của người dân được nâng lên rõ rệt. Hệ thống chính trị ở cơ sở tiếp tục được củng cố, không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Phong trào toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới được Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng, đã trở thành phong trào thi đua sâu rộng trong phát triển kinh tế-xã hội.

Qua thực tiễn phong trào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình nông dân sản xuất kinh doanh giỏi với tinh thần năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, hăng say lao động, nâng cao thu nhập cho gia đình, tạo việc làm cho xã hội; xuất hiện ngày càng nhiều hộ khá, hộ giàu trong nông dân, trong đồng bào dân tộc; từ phong trào sản xuất kinh doanh giỏi, trong đó có nhiều “vua tiêu”, “vua bắp”, “vua bưởi”, “vua xoài” là nông dân được cả nước và thế giới vinh danh công nhận; ngày càng xuất hiện nhiều tấm gương nông dân đã trở thành những “kỹ sư chân đất” trong sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và áp dụng có hiệu quả những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; trong tổ chức sản xuất ngày càng xuất hiện nhiều trang trại của nông dân, nhiều vùng sản xuất chuyên canh tập trung với quy mô lớn, tiên tiến; nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp gắn với ứng dụng khoa học công nghệ để tăng năng suất, nâng cao chất lượng cây trồng, vật nuôi được nhân rộng trong nông dân;... Tất cả những điều đó là những thực tế sinh động, thể hiện khát vọng cháy bỏng vươn lên có cuộc sống giàu có, hạnh phúc, văn minh của người nông dân, thể hiện vai trò chủ thể của mình trong quá trình xây dựng nông thôn mới và tấm lòng thủy chung với sự nghiệp cách mạng của Đảng. Những đóng góp to lớn, rất đáng tự hào của nông dân đã biến chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Chính phủ về nông nghiệp, nông dân, nông thôn trở thành hiện thực, để Đồng Nai không chỉ là tỉnh trọng điểm về công nghiệp mà còn là địa phương tiên phong về xây dựng nông thôn mới.

Đạt được những kết quả nêu trên phải kể đến người lãnh đạo và tổ chức phong trào đó là việc thực hiện nêu gương có hiệu quả của đội ngũ cán bộ, đảng viên; phát huy tính tiên phong, gương mẫu, mỗi cán bộ, đảng viên đã thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết liệt trong công tác tổ chức, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được giao, thuyết phục, vận động nhân dân chung sức thực hiện xây dựng nông thôn mới. Từ phong trào xây dựng nông thôn mới đã xuất hiện nhiều tấm gương, phong cách lãnh đạo của cán bộ, đảng viên được Trung ương nêu gương, biểu dương như: Để kiểm tra, giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đối với công tác xây dựng nông thôn mới, ngoài việc nắm báo cáo, đồng chí nguyên Bí thư Tỉnh ủy Trần Đình Thành còn chỉ đạo Văn phòng Tỉnh ủy đi xuống cơ sở thu lại từng hồ sơ, sổ sách, biên bản hội họp của các đơn vị để kiểm tra đối chiếu, kiểm định; hay đồng chí Nguyễn Văn Toàn nguyên Bí thư Huyện ủy Xuân Lộc trong mỗi kỳ họp Tỉnh ủy đều mở đầu bằng những phát biểu quan tâm, trăn trở về lĩnh vực nông nghiệp, nông dân; hoặc trong lúc công tác phát triển đảng viên mới rất khó khăn, nhiều Đảng bộ xin giảm chỉ tiêu, thì ngược lại huyện Xuân Lộc mạnh dạn kiến nghị tăng thêm chỉ tiêu

phát triển Đảng vì chính từ hiệu quả phong trào xây dựng nông thôn mới mang lại đã thu hút đông đảo quần chúng tham gia, xuất hiện nhiều nhân tố điển hình tiên tiến tạo nguồn phát triển đảng...

Tôi vẫn còn nhớ mới đây trong một lần về thăm, làm việc với lãnh đạo chủ chốt và kiểm tra thực tế công tác xây dựng nông thôn mới tại huyện Xuân Lộc, đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Quốc hội đã phải thán phục, ngưỡng mộ về kết quả xây dựng nông thôn mới ở nơi đây, đồng chí còn đề nghị Xuân Lộc xứng đáng được nhận thêm danh hiệu Anh hùng lao động lần thứ ba.

Tất cả những kết quả đạt được nêu trên đã thể hiện một chủ trương đúng đắn, phù hợp của Đại hội IX Đảng bộ tỉnh và hơn hết là kết quả: Đồng lòng, đồng thuận, đồng hành và đồng tiến của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân Đồng Nai trong công tác xây dựng nông thôn mới. Là biểu hiện sinh động thể hiện rõ quyết tâm của Đồng Nai sớm đi trước cả nước, về trước cả nước trong phát triển kinh tế-xã hội, tạo nên thế vững chắc trên bước đường xây dựng trở thành tỉnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xứng danh với truyền thống trên quê hương miền Đông gian lao mà anh dũng.

Câu 3:

Đánh giá những hạn chế của ngành hoặc lĩnh vực nơi bạn đang công tác và đề xuất giải pháp khắc phục trong thời gian tới (hoặc ngành và lĩnh vực mà bạn biết và quan tâm nhiều nhất).

Là một cán bộ công chức đang công tác tại một cơ quan đảng của huyện Tân Phú, do vậy công tác xây dựng Đảng trên địa bàn huyện là công việc thường xuyên, hằng ngày mà tôi luôn theo dõi, tổng hợp, báo cáo và tham mưu, đề xuất cho ban lãnh đạo cơ quan. Bản thân tôi rất đỗi tự hào về những kết quả đạt được, nhưng cũng rất trăn trở, suy tư về một số hạn chế trong công tác xây dựng Đảng trên địa bàn huyện, mà cụ thể là những hạn chế trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu ở chi bộ ấp. Nguyên nhân của những hạn chế có cả khách quan và chủ quan, nhưng nguyên nhân chủ quan vẫn là chính. Đến với Hội thi tìm hiểu giá trị văn hoá- lịch sử tỉnh Đồng Nai năm 2015 với chủ đề: “Tìm hiểu lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai”, ở một khía cạnh nhỏ trong công tác xây dựng Đảng, tôi xin được trình bày đề tài: ***Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu ở chi bộ ấp trên địa bàn huyện Tân Phú-Một số hạn chế và những giải pháp khắc phục.***

1/- Vai trò, vị trí và tầm quan trọng của chi bộ ấp:

Chi bộ có vị trí, vai trò rất quan trọng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, là nơi quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nơi trực tiếp quản lý, giáo dục và rèn luyện đảng viên; phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên; thực hiện công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật đảng viên, đồng thời lãnh đạo ấp, các đoàn thể và quần chúng nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tiếp thu ý kiến từ nhân dân phản ánh với Đảng, Nhà nước góp phần giải quyết những vấn đề cuộc sống đặt ra. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “*Chi bộ là gốc rễ của Đảng, chi bộ tốt thì mọi việc đều tốt*”, “*Mỗi chi bộ của Đảng phải là một hạt nhân lãnh đạo quần chúng ở cơ sở. Mỗi cấp bộ của Đảng phải là một cơ quan lãnh đạo vững chắc ở địa phương theo đúng đường lối, chính sách của Trung ương*”.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, tăng cường sức chiến đấu của chi bộ ấp là yêu cầu bức thiết, nhất là khi chúng ta đang thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2/- Tình hình chi bộ ấp trên địa bàn huyện Tân Phú hiện nay:

Tân Phú là huyện miền núi nằm ở phía Bắc của tỉnh Đồng Nai, kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp, huyện có 17 xã và 01 thị trấn, có 145 ấp, khu phố, trong đó: 133 ấp và 12 khu phố.

Dân cư tới sinh sống và lập nghiệp từ rất nhiều vùng trong cả nước; nhiều xã có đông đồng bào theo đạo (trên 90% dân số); có 17 dân tộc anh em sinh sống trên địa bàn huyện.

Hiện nay 100% ấp, khu phố trên địa bàn huyện có chi bộ đảng lãnh đạo, với tổng số 1.174 đảng viên, chiếm tỷ lệ 36,7% so với tổng số đảng viên toàn Đảng bộ huyện, có 39/145 ấp, khu phố có chi uỷ, chiếm tỷ lệ 26,9%.

3/- Kết quả nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các chi bộ ấp:

Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao chất lượng nội dung sinh hoạt chi bộ và Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02/02/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) và Kế hoạch số 85-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”. Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ và Đảng uỷ các xã, công tác xây dựng và thành lập các chi bộ ấp đã được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; kết quả đến năm 2009 huyện đã xoá được tình trạng “ấp trắng” không có chi bộ đảng lãnh đạo. Các chi bộ ấp ngày càng được củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu để góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới.

Đa số các chi bộ đã bám sát chỉ đạo của cấp uỷ cấp trên, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh các hoạt động kinh tế, xoá đói giảm nghèo; xây dựng, phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng; phòng chống tệ nạn xã hội; xây dựng ấp văn hoá, gia đình văn hoá, xây dựng nông thôn mới, phát triển đảng viên... Một số chi bộ còn ra nghị quyết chuyên đề để tập trung sự lãnh đạo đối với nhiệm vụ cụ thể. Nhờ đó kinh tế tiếp tục phát triển, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển biến tích cực; xây dựng nông thôn mới bước đầu đạt kết quả tốt, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Chất lượng nội dung sinh hoạt đã được nhiều chi bộ coi trọng, thực hiện đúng theo tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ. Nguyên tắc sinh hoạt đảng được đề cao, phát huy dân chủ, đoàn kết, thống nhất trong chi bộ. Nhiều chi bộ ấp đã thực sự trở thành hạt nhân lãnh đạo, động viên toàn dân phát huy nội lực, bảo đảm sự đoàn kết thống nhất, hoàn thành nhiệm vụ chính trị.

4/- Những hạn chế trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số chi bộ ấp:

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số chi bộ ấp vẫn còn nhiều hạn chế, cụ thể:

- Hàng năm chưa kết nạp được nhiều đảng viên trên địa bàn ấp (năm 2013 kết nạp được 28/223 đảng viên, tỷ lệ 12,5%; năm 2014 kết nạp được 43/242 đảng viên, tỷ lệ 17,7%), nên số lượng đảng viên ở các chi bộ ấp chiếm

tỷ lệ thấp so với tổng số đảng viên toàn Đảng bộ huyện. Tỷ lệ chi bộ ấp có chi uỷ không cao.

- Có một số chi bộ ở ấp phải tăng cường đảng viên ở xã về sinh hoạt để đủ số lượng đảng viên thành lập chi bộ; phần đông đội ngũ cán bộ đang công tác ở ấp không đủ điều kiện phát triển đảng.

- Nhiều ấp không có văn phòng, rất khó khăn trong công tác tổ chức sinh hoạt chi bộ, chủ yếu tổ chức tại nhà của đảng viên nên không thực hiện được đầy đủ các bước tổ chức sinh hoạt chi bộ (nhất là những nơi nhiều đảng viên có đạo).

- Một số cấp uỷ chi bộ chưa thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ dẫn đến sai phạm bị xử lý kỷ luật. Chất lượng nội dung sinh hoạt chi bộ chậm đổi mới.

- Cấp uỷ và chi bộ chưa nắm chắc tình hình tư tưởng và phẩm chất của cán bộ, đảng viên và tâm trạng của quần chúng nhân dân.

- Chưa phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên, hoặc nếu có phân công vẫn còn chung chung dẫn đến khó kiểm điểm, đánh giá.

- Thực hiện kiểm điểm, tự phê bình và phê bình chưa thường xuyên, vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm.

- Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của một số chi bộ, của một số đồng chí bí thư, cấp uỷ viên hạn chế dẫn hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị không cao, hoạt động của các chi đoàn, chi hội kém hiệu quả...

5/- Nguyên nhân của những hạn chế:

Nguyên nhân khách quan:

- Dân cư đến sinh sống và lập nghiệp từ nhiều vùng trong cả nước nên công tác xác minh lý lịch phục vụ kết nạp đảng gặp nhiều khó khăn.

- Nguồn thanh niên ở ấp hầu hết đều đi làm kinh tế xa, nên không tham gia sinh hoạt ở chi đoàn ấp.

- Đội ngũ cán bộ ở ấp hầu hết là lớn tuổi, trình độ chưa hoàn thành bậc Trung học cơ sở; một số quần chúng hoạt động tích cực, lý lịch tốt nhưng vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình nên không đủ điều kiện kết nạp đảng.

- Ngân sách nhà nước khó khăn nên chưa có kinh phí để đầu tư xây dựng văn phòng ấp.

Nguyên nhân chủ quan:

- Một số chi bộ, cấp ủy chi bộ chưa quan tâm công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, quan điểm chỉ đạo của cấp trên về công tác phát triển đảng. Một số tổ chức đoàn thể áp chất lượng hoạt động chưa cao nên không xây dựng được phong trào, không thu hút được quần chúng tham gia, không tạo được nhân tố để giới thiệu nguồn xem xét phát triển đảng.

- Nguyên tắc tập trung dân chủ chưa được đề cao. Chưa nắm vững chương trình, nội dung sinh hoạt chi bộ; công tác chuẩn bị nội dung sinh hoạt chưa chu đáo, chưa trọng tâm.

- Trình độ, năng lực của một số đồng chí bí thư chi bộ, cấp ủy viên còn hạn chế.

- Một số đảng viên chưa phát huy tinh thần trách nhiệm, chưa thể hiện vai trò tiên phong và nêu gương trước quần chúng.

- Phân công cấp ủy viên theo dõi phụ trách các chi bộ áp thực hiện chưa thường xuyên; công tác chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ áp của Đảng ủy xã chưa được chú trọng.

6/- Đề xuất những giải pháp khắc phục:

- *Nâng cao chất lượng nội dung sinh hoạt chi bộ bằng những giải pháp sau:*

+ Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy, Đảng ủy các xã tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ áp thực hiện công tác tổ chức sinh hoạt chi bộ theo đúng tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 02/3/2012 của Ban Tổ chức Trung ương, Hướng dẫn số 31-HD/BTCTU ngày 04/8/2012 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

+ Các chi bộ phải xây dựng quy chế làm việc và thực hiện làm việc theo đúng quy chế đã đề ra.

+ Duy trì sinh hoạt chi bộ thường kỳ vào ngày 03 hàng tháng; trước khi sinh hoạt chi bộ phải thực hiện họp cấp ủy để thống nhất nội dung, chương trình và chuẩn bị nội dung; trong sinh hoạt coi trọng các bước tổ chức sinh hoạt chi bộ.

+ Thực hiện nghiêm nguyên tắc trong tổ chức sinh hoạt Đảng, phát huy dân chủ trong sinh hoạt.

+ Hàng tháng tổ chức đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị và đề ra nhiệm vụ, giải pháp cho tháng tới; phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên; thường xuyên thực hiện tự phê bình và phê bình.

+ Tùy từng thời điểm và căn cứ tình hình thực tiễn trên địa bàn áp, chi ủy, chi bộ xây dựng nghị quyết chuyên đề để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tạo

sự chuyển biến trên tất cả các lĩnh vực sản xuất, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

+ Khi cần thiết, các chi bộ có thể tổ chức họp chi bộ lồng ghép với việc triển khai chỉ đạo các nhiệm vụ của trường ấp, các đoàn thể ấp để nâng cao chất lượng hoạt động (trừ các nội dung liên quan đến nhân sự thuộc thẩm quyền).

- *Tăng cường công tác phát triển đảng viên mới bằng những giải pháp sau:*

+ Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên trong chi bộ; quán triệt nghiêm túc các nội dung chỉ đạo của tổ chức đảng cấp trên về công tác phát triển đảng viên.

+ Chỉ đạo các chi đoàn, chi hội nâng cao chất lượng hoạt động, đẩy mạnh thực hiện các phong trào nhằm thu hút đoàn viên, hội viên và quần chúng tham gia, từ đó tạo nhân tố ưu tú, tiến tiến để giới thiệu cho chi bộ tạo nguồn kết nạp đảng.

+ Lập danh sách những quần chúng ưu tú chưa hoàn thành bậc Trung học cơ sở, báo cáo Đảng ủy đề đề xuất, kiến nghị Ban Thường vụ Huyện ủy mở lớp phổ cập Trung học cơ sở tạo nguồn phát triển đảng.

+ Phân công, giao nhiệm vụ cho đảng viên thực hiện cảm tình đảng đối với quần chúng có đủ điều kiện để phát triển đảng.

+ Đảng ủy xã phân công các đồng chí trong cấp ủy phụ trách địa bàn trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn giúp chi bộ, các đoàn thể bám sát phong trào nhân dân, làm tốt công tác phát triển đảng.

- *Nâng cao tỷ lệ chi bộ ấp có chi uỷ bằng những giải pháp như sau:*

+ Tăng cường phát triển đảng viên là quần chúng sinh sống và đang công tác trên địa bàn ấp.

+ Trong Đảng bộ, những chi bộ ấp chưa đủ điều kiện thành lập chi uỷ thì thực hiện chuyên sinh hoạt đảng đối với một số đảng viên để đủ số lượng thành lập chi uỷ, các chi bộ còn lại tiếp tục tăng cường công tác phát triển đảng. Thực hiện rút dần đảng viên đang công tác ở xã chuyển sinh hoạt về ấp để sinh hoạt tại chi bộ cơ quan.

+ Rà soát, xây dựng đề án sáp nhập các ấp trên địa bàn để phù hợp với công tác lãnh đạo, quản lý và nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị.

- *Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ bằng những giải pháp sau:*

+ Thực hiện giao nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên, với phương châm: *“Chi bộ nắm áp, đảng viên nắm hộ gia đình”*. Hàng tháng thực hiện kiểm tra, giám sát và kiểm điểm tự phê bình và phê bình, chỉ rõ những việc làm được, chưa làm được, nêu nguyên nhân, có biện pháp khắc phục làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của đảng viên.

+ Tăng cường công tác quản lý đảng viên từ việc quản lý hồ sơ đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên, quán triệt đến đảng viên nói và làm theo nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nâng cao tính tiên phong, gương mẫu trong lao động, học tập, công tác. Từng chi bộ giao nhiệm vụ công tác phù hợp với trình độ, năng lực của từng đảng viên, đồng thời giới thiệu đảng viên đang công tác ở cơ quan, đơn vị, thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy nơi cư trú. Thông qua công tác quản lý đảng viên làm cơ sở đánh giá phẩm chất đạo đức, lối sống của đảng viên, sớm phát hiện ra những tư tưởng lệch lạc, kịp thời có biện pháp giáo dục, nhắc nhở đảng viên nêu cao tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm, chủ động phòng ngừa những tiêu cực, động viên, phát huy tính tiên phong gương mẫu, luôn giữ gìn tư cách, phẩm chất của người cán bộ, đảng viên.

- *Đẩy mạnh việc thực hiện học tập và làm theo tâm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với kiểm điểm, tự phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) và thực hiện việc nêu gương bằng những giải pháp như sau:*

+ Chi bộ là nơi trực tiếp quản lý, giáo dục và rèn luyện đảng viên, do vậy cần xác định rõ việc thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) vừa là nhiệm vụ cấp bách trước mắt vừa là nội dung cơ bản lâu dài. Đối với Chỉ thị 03, tập trung quán triệt và thực hiện có hiệu quả 7 nội dung nêu gương đối với đảng viên và 12 nội dung nêu gương đối với cán bộ chủ chốt, trong đó trọng tâm là rà soát, xây dựng các chuẩn mực đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Hàng năm chi bộ và mỗi đảng viên cần lựa chọn những nội dung để thực hiện làm theo, định kỳ hàng tháng chi bộ đánh giá, xem xét kết quả thực hiện cá nhân, nhất là người đứng đầu.

+ Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nhất là giáo dục đạo đức cách mạng, lối sống trong sáng, mẫu mực, cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ đảng viên và nhân dân. Tập thể và cá nhân cần quan tâm khắc phục những yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra trong kiểm điểm. Kiên trì nâng cao tính đấu tranh tự phê bình và phê bình của mỗi đảng viên; đấu tranh khắc phục tư tưởng cục bộ gia đình, dòng họ, tạo sự chuyển biến thực sự về tính chiến đấu của chi bộ và của mỗi đảng viên.

- *Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và tham dự sinh hoạt chi bộ của tổ chức đảng cấp trên bằng những giải pháp sau:*

+ Đảng ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng, trong đó tập trung kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ

chính trị, kiểm tra việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và tinh thần trách nhiệm của đảng viên.

+ Hàng năm Huyện uỷ, Đảng uỷ xã xây dựng kế hoạch và tham dự sinh hoạt thường kỳ ở các chi bộ ấp để kiểm tra, giám sát và hướng dẫn nâng cao chất lượng nội dung sinh hoạt chi bộ.

+ Đảng uỷ xã phân công cấp uỷ viên theo dõi, phân công địa bàn, hàng tháng có trách nhiệm xuống dự sinh hoạt chi bộ ấp để nắm tình hình và chỉ đạo giải quyết kịp thời những vướng mắc ở cơ sở.

- Đẩy mạnh thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới bằng những giải pháp sau:

+ Tập trung huy động nguồn đóng góp của nhân dân cùng với kinh phí của nhà nước xây dựng văn phòng ấp (nhà văn hoá ấp) để đảm bảo cho công tác tổ chức sinh hoạt chi bộ.

+ Lãnh đạo, vận động nhân dân tích cực tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới, từ đó lựa chọn những nhân tố điển hình tạo nguồn kết nạp Đảng.

- Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng cho Bí thư chi bộ và lớp bồi dưỡng cho cấp uỷ viên bằng những giải pháp như sau:

+ Sau khi đại hội các chi bộ xong, Huyện uỷ chỉ đạo tổ chức mở lớp bồi dưỡng cho bí thư chi bộ ấp và lớp bồi dưỡng cho đối tượng là cấp uỷ viên. Việc bồi dưỡng phải đi sâu vào nội dung yêu cầu của thực tiễn công việc, bồi dưỡng theo hướng: “cầm tay, chỉ việc”, trong thời gian bồi dưỡng phải tổ chức mô hình họp chi bộ điểm cho học viên quan sát, học tập và thảo luận.

+ Thường xuyên bồi dưỡng các lớp theo chuyên đề như: Công tác xây dựng nông thôn mới, nghiệp vụ đảng, đoàn thể cho bí thư chi bộ ấp để nâng cao trình độ, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ.

7/- Những kiến nghị:

- Đối với Ban Chấp hành Trung ương Đảng:

Nghiên cứu sửa đổi quy định trong Điều lệ Đảng: “những nơi có từ đủ 3 đảng viên chính thức trở lên được thành lập chi bộ” theo hướng để đủ điều kiện thành lập chi bộ phải có số lượng đảng viên chính thức ít nhất là 9 đồng chí; có như vậy mới nâng cao năng lực, sức chiến đấu của chi bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đối với Tỉnh uỷ:

+ Nghiên cứu ban hành chủ trương nhất thể hoá chức danh bí thư chi bộ đồng thời là trưởng ấp để lãnh đạo và thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa

bàn áp được tập trung, tinh gọn nhân sự, tăng thêm kinh phí hỗ trợ cho bí thư chi bộ, từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm và hiệu quả công tác.

- Đối với Huyện uỷ:

+ Chỉ đạo các ban xây dựng Đảng của huyện nghiên cứu ban hành mẫu phân công nhiệm vụ cho đảng viên, hàng tháng sinh hoạt chi bộ tổ chức kiểm điểm, đánh giá, công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đảng viên. Cuối năm chi bộ căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng của đảng viên để đánh giá, phân loại chính xác, khách quan.

+ Căn cứ danh sách các đối tượng quần chúng ưu tú là nguồn kết nạp Đảng ở ấp nhưng chưa hoàn thành bậc Trung học cơ sở, chỉ đạo Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện tổ chức mở lớp phổ cập để đảm bảo trình độ cho quần chúng phát triển đảng.

+ Xây dựng Nghị quyết chuyên đề về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu ở các chi bộ ấp-khu phố trên địa bàn huyện để tạo bước chuyển biến mới.

- Đối với Đảng uỷ các xã:

+ Căn cứ chỉ tiêu phát triển đảng hàng năm Huyện uỷ giao, tập trung chỉ đạo phát triển đảng ở các chi bộ ấp, tránh tình trạng phát triển đảng viên nhiều ở các chi bộ trường học (Lý do: Những đơn vị này có nhiều thuận lợi phát triển đảng). Vì nếu quá tập trung phát triển đảng ở đội ngũ giáo viên sẽ không tạo được nguồn cán bộ cho xã trong tương lai.

PHẦN III
PHỤ LỤC HÌNH ẢNH

HÌNH ẢNH BÍ THƯ TỈNH ỦY ĐỒNG NAI QUA CÁC THỜI KỲ



Đ/c Lê Quang Chử
(1976-1984)



Đ/c Phạm Văn Hy
(1984-1987; 1989-1991)



Đ/c Lê Thị Ngọc Liên
(1987-1989)



Đ/c Phan Văn Trang
(1991-1996)



Đ/c Trần Thị Minh Hoàng
(1996-2000)



Đ/c Lê Hoàng Quân
(2000-2004)



Đ/c Trần Đình Thành
(2004-9/2015)



Đ/c Nguyễn Phú Cường
(Từ 9/2015- nay)

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ KINH TẾ-XÃ HỘI CỦA TỈNH ĐỒNG NAI



Hình 1: Đường vào khu công nghiệp AMATA



Hình 2: Một góc khu công nghiệp Biên Hoà 2



Hình 3: Bệnh viện đa khoa Đồng Nai mới



Hình 4: Một góc đường Nguyễn Ái Quốc (Thành phố Biên Hoà)



Hình 5: Đường cao tốc Long Thành-Dầu Giây



Hình 6: Phối cảnh sân bay quốc tế Long Thành

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP CỦA ĐỒNG NAI



Hình 7: Chôm chôm Long Khánh



Hình 8: Vườn bưởi Tân Triều



Hình 9: Quýt đường Thanh Sơn
(Định Quán)



Hình 10: Mãng cầu na Phú Lộc
(Tân Phú)

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI



Hình 11: Lễ đón nhận danh hiệu nông thôn mới huyện Xuân Lộc và Thị xã Long Khánh



Hình 12: Cổng chào mừng xã đạt chuẩn nông thôn mới của xã Phú Vinh, huyện Định Quán



Hình 13: Phong trào xây dựng nông thôn mới đã tạo nên ruộng lúa, bờ hoa



Hình 14: Lãnh đạo tỉnh Đồng Nai thăm vườn tiêu của ông Trần Hữu Thắng huyện Xuân Lộc

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. Sách:

1. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Đồng Nai (3 tập), NXB Tổng hợp Đồng Nai, 2007.
2. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai các nhiệm kỳ.
3. Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nhiều tác giả), Địa chí Đồng Nai (5 tập: Tổng quan, Địa lý, Kinh tế, Lịch sử, Văn hóa-Xã hội), Nhà xuất bản Đồng Nai, 2001.

B. Tạp chí:

1. Tạp chí Cộng sản.
2. Tạp chí Xây dựng Đảng.

C. Webservice:

1. <http://dangcongsan.vn>.
2. <http://dost-dongnai.gov.vn>.
3. <http://tuyengiao.dost-dongnai.gov.vn>.
4. <http://daihoi.dongnai.gov.vn>.
5. <http://www.thuviendongnai.gov.vn>.
6. <http://baodongnai.vn>.

MỤC LỤC

Lời mở đầu	Trang 1
Phần I: Khái lược về tỉnh Đồng Nai	Trang 2
Phần II: Câu hỏi Hội thi và đáp án trả lời	Trang 3
Câu 1	Trang 7
I. Khái quát quá trình thành lập Đảng bộ tỉnh.....	Trang 8
II. Các kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh	Trang 13
1. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I	Trang 13
2. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ II	Trang 15
3. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ III	Trang 17
4. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IV.....	Trang 19
5. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V	Trang 21
6. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI.....	Trang 24
7. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VII	Trang 26
8. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VIII	Trang 28
9. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX.....	Trang 29
10. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X.....	Trang 30
Câu 2	Trang 32
Câu 3	Trang 36
1. Vai trò, vị trí và tầm quan trọng của chi bộ ấp.....	Trang 36
2. Tình hình chi bộ ấp trên địa bàn huyện Tân Phú hiện nay	Trang 36
3. Kết quả nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu.....	Trang 37
4. Những hạn chế	Trang 37
5. Nguyên nhân của những hạn chế	Trang 38
6. Những giải pháp khắc phục.....	Trang 39
7. Những kiến nghị	Trang 42
Phần III: Phụ lục hình ảnh:	Trang 44
- Bản đồ địa giới hành chính tỉnh Đồng Nai	Trang 45
- Hình ảnh Bí thư Tỉnh uỷ các thời kỳ	Trang 46
- Một số hình ảnh về kinh tế-xã hội.....	Trang 47
- Một số hình ảnh về lĩnh vực nông nghiệp.....	Trang 50

- Một số hình ảnh về xây dựng nông thôn mới	Trang 51
Phần IV: Nguồn tài liệu tham khảo:	Trang 53